

Số 6632 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Bế Văn Niệm** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1992 tại Yên Bái.

Địa chỉ thường trú: Xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 060969182, cấp ngày 04 tháng 9 năm 2013 tại Yên Bái.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Nhà nước và Pháp luật.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/01/2022.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

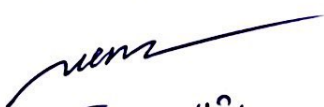
2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Bê Văn Niệm

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

POLITICAL SCIENCE

MR BE VAN NIEM

Date of birth: 06 November 1992

Year of graduation: 2016

Degree classification: *Good*

Mode of study: Full-time

Harari, 15 June 2016

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 26-03-2020

Ngày sinh:

Số chẵn thì: 1...3...5...7...9...
Số lẻ thì: 2...4...6...8...10...

Xếp loại tốt nghiệp:

Hình thức đào tạo:

Chínth qwey

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2016

BẢNG CỬ NHÂN

Cấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CHÍNH TRỊ HỌC

Ông BẾ VĂN NIỆM

06.11.1992

2016

Kind

CỘNG CHỨNG MIỀN
Số hiệu:

~~Sekolah~~ WhatsApp: 0917-0917-0917
QQ: 2016/517

HOC VIEN CHINH
 HOC VIEN
 DAO CHI VA
 TUYEN TRUYEN
 CAMBODIA
 PGS.TS. Trương N

PGS.TS. Trương Ngọc Nam

BẢN SAO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TIN HỌC ỨNG DỤNG TRÌNH ĐỘ B

Cấp cho: **Bé Văn Niệm**

Sinh ngày: **06.11.1992** Nơi sinh: **Yên Bái**

Đã hoàn thành khoá học từ ngày **2** tháng **10** năm **2015** đến ngày **16** tháng **11** năm **2015**

Hội đồng kiểm tra: **Học viện Bảo chi và Tuyên truyền**

Xếp loại: **CHÚT BỎ SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH** Hà Nội, Ngày **16** tháng **3** năm **2016**

NGÀY **25-10-2016**

Số CT **23450611936** Quyền số: **TP/QC-SCT/SG**

Số hiệu: **A 23450611936** CBKTH02/1.076

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **PGS, TS/ Trương Ngọc Nam**



CÔNG CHỨNG VIỆN
Nguyễn Văn Thu

BẢN SAO



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

THE DEGREE OF MAST
IN POLITICAL SCIENCE

Ngày: 26-03-2020

Be Van Nieuw
Upon: (Mr, Ms)

06.11.1992

De Wm. Klein

06.11.1992

Born on:

Sinh ngày:

[illegible]

**Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication**

Hà Nội: ngày 18 tháng 12 năm 2019



Serial number: 001384
Reference number: 2019/3504

Số vào sổ cấp bằng: 2019/3504



Số 5860 -QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng tuyển tuyển dụng lao động năm 2020

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ kết quả tuyển dụng lao động của Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm 2020 và nghị quyết hợp của Hội đồng tuyển dụng lao động,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận ông Bế Văn Niệm, sinh ngày 06/11/1992, trình độ chuyên môn Thạc sĩ, đã trúng tuyển tuyển dụng lao động năm 2020, vị trí giảng viên của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng lao động, các đơn vị liên quan và ông Bế Văn Niệm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *m*

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



Lưu Văn An

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

RECTOR

VNU Vietnam – Japan University

Confers

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

HIỆU TRƯỞNG

Trường Đại học Việt Nhật

Cấp

THE DECREE OF MASTER

BẰNG THẠC SĨ

In: *Economics*

Ngành: *Kinh tế*

Upon: *Mrs. Đào Thụy Khanh*

Cho: *Đào Thụy Khanh*

Date of birth:

02 September 1992

Sinh ngày: *02/09/1992* Tại: *Hà Nội*

Place of birth:

Hanoi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NHẬT

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2018

SÀO Y BẢN CHÍNH

HIỆU TRƯỞNG

Số: *JB* Quyển: *01* /SY

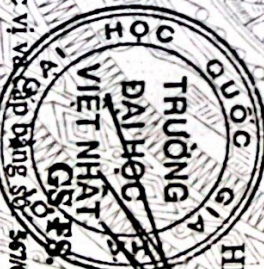
Ngày: *20/07/2018*



Avant la signature



GD công nhận học vị và cấp bằng số: *567QB-DHVN* ngày *18/07/2018*



Số vào sổ: *09/MTP/2018*

Số hiệu bằng: *QM 033729*

Hồ Như Hải

OFFICIAL TRANSCRIPT

(Valid only together with the Degree No dated on)

Name: **Dao Duy Khanh**

Date of Birth: 02/09/1992

Place of Birth: Hanoi

Decision no. 85/QĐ-ĐHVN dated on 21/10/2016 on Recognition of Master Students issued by the Rector of Vietnam Japan University.

Major: Economics (Specialized in Public Policy)

Code:

Decision no. 567/QĐ-ĐHVN dated on 10/07/2018 on Conferment of Master Degree issued by the Rector of Vietnam Japan University.

Code	Module	Credit	Grade	Code	Module	Credit	Grade
VJU6001	Basic of Sustainability Science	3	B+	VJU6003	Introduction to public policy	2	A+
VJU6002	Methodology and Informatics for Sustainable Science	3	A+	VJU6004	Governance and development	2	B+
VJU6027	Transportation planning and policy	2	B	ENG6001	Academic English	2	B+
VJU50011	Japanese Language	2	PASSED	PHI5001	Philosophy	4	B+
VJU6021	Agriculture and rural development policy	2	A+	VJU6008	Public economics	2	A
VJU6012	Microeconomics for Public Policy	2	A+	VJU6007	Macroeconomics for Public Policy	2	C+
VJU6011	Leadership	2	A	VJU6016	Principle and Method of Performance Evaluation	2	A
VJU6005	Public policy analysis	2	B+	VJU6010	Quantitative and Qualitative Analysis	2	A
VJU6014	Public finance	2	A	VJU6015	Development finance	2	B
VJU6006	Public policy formulation and implementation	2	B	ENG6002	Academic English	2	A
VJU50012	Japanese Language	2	PASSED	VJU6009	Internship	6	B
VJU50013	Japanese Language	2	PASSED				
Cumulative Grade Point Average		3.48		Total Credits Completed		54	

Thesis: Determining factors influencing firm performance in midland and mountainous provinces of Vietnam

Supervisor(s): Assoc.Prof.Dr. Vu Anh Dung, Dr. Vu Hoang Linh

Date of Thesis: 18/06/2018

Place of Defense: Vietnam Japan University, VNU

Master Thesis: B (10 credits)

Master Thesis Committee:

Chairman: Dr. Nguyen Thuy Anh

Reviewer 1: Prof.Dr. Hiroichi Kawashima

Reviewer 2: Dr. Tran Lam Anh Duong

Secretary: Dr. Nguyen Manh Hai

Member: Prof.Dr. Okamoto Naohisa

Hanoi, July 16, 2018

PP.RECTOR

VICE RECTOR



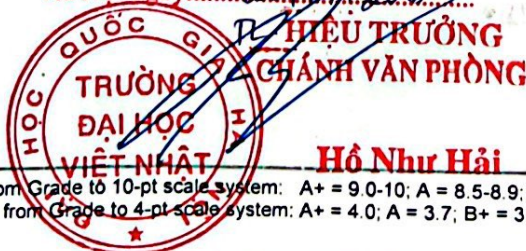
Nguyen Hoang Oanh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NHẬT

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 108/.....Quyển: 01/...../SY

Hà Nội ngày: 20/07/2018



Hồ Như Hải

Score conversion from Grade to 10-pt scale system: A+ = 9.0-10; A = 8.5-8.9; B+ = 8.0-8.4; B = 7.0-7.9; C+ = 6.5-6.9; C = 5.5-6.4; D = 4.0-5.4; F = below 4; Score conversion from Grade to 4-pt scale system: A+ = 4.0; A = 3.7; B+ = 3.5; B = 3.0; C+ = 2.5; C = 2.0; D = 1.0; F = 0.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
(Đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

Cấp cho: **ĐÀO DUY KHÁNH**

Sinh ngày: **02/09/1992** Nơi sinh: **Hà Nội**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội Kỳ thi: **13/09/2020**

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **8.4** Điểm thực hành **10**

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC ngày **24** tháng **09** năm **2020**

Ngày: **29-09-2020**

Số hiệu: **IFI-007091**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **IFI-5053728**



Viện trưởng
Ngô Tự Lập



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

BẢN SAO
COPY

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO
COPY

- Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM



Cho: **Đào Duy Khánh**

Ngày sinh: 2/9/1992 Nơi sinh: Hà Nội

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

(Có bảng điểm kèm theo)

Ngày: 22-10-2015

Thời gian: Từ ngày 10/8/2015 đến ngày 16/10/2015

Tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đạt loại: Giỏi

S.24.25...Quyển số 05...SCT/BS

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2015

Vào sổ số:

BD.NVSPHV/15.23

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ



KIỂM ĐỌC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ
TUYÊN TRUYỀN
PGS, TS. Phạm Huy Kỳ

CÔNG CHỨNG VIỆN
DẶNG TRUNG KIẾN

Số 5778-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng ông Đào Duy Khánh, sinh ngày 02/9/1992, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Ông Đào Duy Khánh được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2021.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Chính trị học, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và ông Đào Duy Khánh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *M*

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

BANKING AND FINANCE

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Advanced Educational Program

Chương trình tiên tiến

Upon: *ella* DAO DUY KHANH

Cho: *ông* ĐÀO DUY KHÁNH

Date of birth: 02 September 1992

Ngày sinh: 02-09-1992

Year of graduation: 2014

Năm tốt nghiệp: 2014

Degree classification: Good

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Mode of study:

Full-time - in English

Hình thức đào tạo: Chính quy, học bằng Tiếng Anh

Under Curriculum of California State, Long Beach, USA

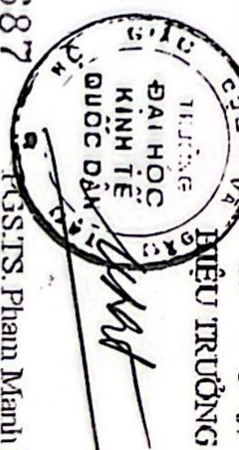
theo chương trình Đại học California, Long Beach, Hoa Kỳ

Hà Nội, 28 July 2014

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2014



Nguyễn Việt Cường



Phạm Mạnh Hùng

Reg. No: TCTT.52

Số hiệu: 894687

TGS.TS. Phạm Mạnh Hùng

Số vào sổ cấp bằng: TCTT.52

Số 6295 /HDLĐ-HVBC TT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Đoàn Thị Quỳnh Nga** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1996 tại Nam Định.

Địa chỉ thường trú: L5 Ciputra, Tây Hồ, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/hộ chiếu: 036196001337, cấp ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Nam Định.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/01/2022.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2020.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

B2

Đoàn Thị Quỳnh Nga

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản

Cấp cho: Đoàn Thị Quỳnh Nga
Sinh ngày: 20/9/1996 Nơi sinh: Nam Định
Đã hoàn thành khóa học từ ngày 18 tháng 9 năm 2017 đến ngày 19 tháng 10 năm 2017
Hội đồng kiểm tra: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Xếp loại: Giỏi

Hà Nội, Ngày 08 tháng 12 năm 2017

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số hiệu: AJC.K34.152

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 14-09-2020 152

Số chứng thực: 15417 - - - - - Quyền số: 3 SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Đức Hiếu

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number VN104

Date 29/SEP/2018

Candidate Number 011328

Candidate Details

Family Name DOAN

First Name THI QUYNH NGA

Candidate ID C3582247



Date of Birth 20/09/1996

Sex (M/F) F

Scheme Code Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality VIETNAM

First Language VIETNAMESE

Test Results

Listening

5.5

Reading

6.0

Writing

5.5

Speaking

6.5

Overall Band Score

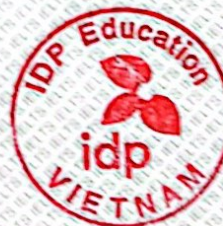
6.0

CEFR Level

B2

Administrator Comments

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's Signature

Date 11/10/2018

Test Report Form Number

18VN011328DOAT104A



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>



**TRANSLATION
BẢN DỊCH**

Đại Học Huddersfield

Chứng nhận
ĐOÀN THỊ QUỲNH NGÀ

Đã được trao

Bằng

Thạc Sĩ Khoa Học

Loại Khá

Cho chương trình được phê duyệt dưới đây

Chuyên ngành

Truyền Thông Marketing

Ngày

19 tháng 2 năm 2020

Số tham chiếu: 07100194

(Đã ký)

Giáo Sư Robert Anthony Cryan CBE DL
Phó Hiệu Trưởng

(Đã ký)

Tiến Sĩ Rachel Birds Faux, FCMI,
CMgr
Giám Đốc Phòng Hồ Sơ

(Stamped)
00096289

Phụ Lục Văn Bằng và Bảng Điểm



University of
HUDDERSFIELD

1. THÔNG TIN ĐỊNH DANH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP BẰNG

1.1 Họ:	ĐOÀN
1.2 Tên:	Thị Quỳnh Nga
1.3 Ngày sinh:	20 tháng 9 năm 1996
1.4 Mã sinh viên:	1876238/1
1.5 Tham chiếu HESA	1910618762382
1.6 Ngày nhập học:	07 tháng 01 năm 2019

2. THÔNG TIN XÁC ĐỊNH BẰNG CẤP

2.1 Tên bằng cấp:	Thạc sĩ khoa học
2.2 Ngành học cấp bằng:	Marketing
2.3 Chương trình học:	Truyền thông Marketing
2.4 Tên và tình trạng của cơ sở cấp bằng:	Đại Học Huddersfield
2.5 Tên và tình trạng của cơ sở quản lý chương trình học:	Đại Học Huddersfield
2.6 Ngôn ngữ giảng dạy/kiểm tra:	Tiếng Anh

3. THÔNG TIN VỀ TRÌNH ĐỘ BẰNG CẤP

3.1 Trình độ bằng cấp:	Thạc sĩ
3.2 Thời gian chương trình chính thức:	1 Năm
3.3 Yêu cầu truy cập:	www.hud.ac.uk/policies/registry/awards-taught/section-d/

4 THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

4.1 Chế độ đào tạo chính thức:	Chính quy
4.2 Yêu cầu chương trình:	www.hud.ac.uk/policies/registry/awards-taught/section-e/ và www.hud.ac.uk/courses/ Vui lòng xem ở trang sau
4.3 Chi tiết chương trình – điểm số/điểm chữ/số tín chỉ cá nhân đạt được:	
4.4 Khung điểm và, hướng dẫn phân chia điểm nếu có:	Vui lòng xem thông tin bổ sung
4.5 Phân loại chung về bằng cấp:	loại khá

5 THÔNG TIN VỀ CHỨC NĂNG CỦA BẰNG CẤP

5.1 Truy cập để nghiên cứu thêm	Truy cập và trình độ tiếp theo của chương trình
5.2 Tình trạng chuyên môn (nếu có)	www.hud.ac.uk/courses/

6. THÔNG TIN BỔ SUNG

6.1.1 Giải thưởng	
Không áp dụng	
6.1.2 Sắp xếp	
Không áp dụng	
6.1.3 Theo giới ngang hàng	
Không áp dụng	
6.2 Nguồn thông tin bổ sung	

www.hud.ac.uk and www.enic-naric.net

(Stamped)
00083204

4.3 THÔNG TIN CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH (ĐIỂM SỐ/ĐIỂM CHỮ/TÍN CHỈ CÁ NHÂN ĐẠT ĐƯỢC):

18/19	THẠC SĨ TRUYỀN THÔNG MARKETING	Điểm	Điểm Chữ	Tín chỉ	ECTS
BMK0142	TRUYỀN THÔNG MARKETING	53	C	15	7.5
BMK0144	CHIẾN LƯỢC MARKETING	50	C	15	7.5
BMK0145	MARKETING PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG XÃ HỘI	70	A	15	7.5
BMS0005	KỸ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	56	C	15	7.5

19/20	THẠC SĨ TRUYỀN THÔNG MARKETING	Điểm	Điểm Chữ	Tín chỉ	ECTS
BMK0143	NGHIÊN CỨU MARKETING	63	B	15	7.5
BMK0147	CHIẾN LƯỢC MARKETING KỸ THUẬT SỐ	50	C	15	7.5
BMK0148	QUẢN TRỊ THƯƠNG HIỆU CHIẾN LƯỢC	65	B	30	15
BMS0054	ĐỒ ÁN NGHIÊN CỨU THẠC SĨ	65	B	60	30

Tổng tín chỉ đạt được:

180 90

CHỨNG NHẬN BỔ SUNG

Chữ ký
(Đã ký)

Ngày trao bằng: 19 tháng 2 năm 2020

Chức danh:

Giám Đốc Phòng Hồ Sơ

Ngày cấp: 27 tháng 10 năm 2020

Để kiểm tra tính hợp lệ của bảng điểm này, vui lòng gửi thư tới:
Phòng Hồ Sơ, Đại Học Huddersfield, Queensgate, Huddersfield, HD1 3DH, và trích dẫn số bảng điểm 1876238/1.
Bạn có thể tìm thêm thông tin tại <http://www.hud.ac.uk/registry/certificatesandtranscripts/transcripts/>




Tôi, Trần Mai Phương, CMND số: 163309734 cấp ngày 19/05/2012 tại Công An Tỉnh Nam Định; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch



Trần Mai Phương

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ - Số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Vũ Thị Liên - Công chứng viên Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Trần Mai Phương, CMND số: 163309734 cấp ngày 19/05/2012 tại Công An Tỉnh Nam Định, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt .

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Trần Mai Phương;

- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Bản dịch gồm 03 tờ, 03 trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ.

Số công chứng: 268 Quyển số: 01 TP/CC-SCC/BD



Vũ Thị Liên



University of
HUDDERSFIELD

This is to certify that

THI QUYNH NGA DOAN

has been awarded

the degree of
Master of Science

with Merit

having followed an approved programme
in

Marketing Communications

Dated this
Nineteenth day of February 2020

Ref. number 07100194

R A Cryan

PROFESSOR ROBERT ANTHONY CRYAN CBE DL
VICE CHANCELLOR

Rachel Birds

DR RACHEL BIRDS FAUA, FCML, CMgr
DIRECTOR OF REGISTRY



00096289

Diploma Supplement and Transcript



University of
HUDDERSFIELD

1 INFORMATION IDENTIFYING THE HOLDER OF THE QUALIFICATION

1.1 Last/family name: DOAN
1.2 Given names: Thi Quynh Nga
1.3 Date of birth: 20/Sep/1996
1.4 Student identification number: 1876238/1
1.5 HESA reference: 1910618762382
1.6 Date of admission: 07/Jan/2019

2 INFORMATION IDENTIFYING THE QUALIFICATION

2.1 Name of qualification: Master of Science
2.2 Field(s) of study for the qualification: Marketing
2.3 Programme of study: Marketing Communications
2.4 Name and status of awarding institution: University of Huddersfield
2.5 Name and status of institution administering studies: University of Huddersfield
2.6 Language of instruction/examinations: English

3 INFORMATION ON THE LEVEL OF THE QUALIFICATION

3.1 Level of qualification: Masters
3.2 Official length of programme: 1 Year(s)
3.3 Access requirements: www.hud.ac.uk/policies/registry/awards-taught/section-d/

4 INFORMATION ON THE CONTENTS AND RESULTS GAINED

4.1 Official mode of study: Full time
4.2 Programme requirements: www.hud.ac.uk/policies/registry/awards-taught/section-e/ and www.hud.ac.uk/courses/
4.3 Programme details - individual grades/marks/credits obtained: Please see overleaf
4.4 Grading scheme and, if available, grade distribution guidance: Please see supplementary information with Merit
4.5 Overall classification of the qualification:

5 INFORMATION ON THE FUNCTION OF THE QUALIFICATION

5.1 Access to further study: Access to the next relevant level of study
5.2 Professional status (if applicable): www.hud.ac.uk/courses/

6 ADDITIONAL INFORMATION

6.1.1 Prizes

n/a

6.1.2 Placements

n/a

6.1.3 Peer Mentoring

n/a

6.2 Further information sources

www.hud.ac.uk and www.enic-naric.net



00083204

4.3 PROGRAMME DETAILS (INDIVIDUAL GRADES/MARKS/CREDITS OBTAINED):

18/19 MSc Marketing Communications

BMK0142 MARKETING COMMUNICATIONS
 BMK0144 STRATEGIC MARKETING
 BMK0145 SOCIAL MEDIA MARKETING
 BMS0005 RESEARCH METHODS AND TECHNIQUES

Mark	Grade	Credit	ECTS
53	C	15	7.5
50	C	15	7.5
70	A	15	7.5
56	C	15	7.5

19/20 MSc Marketing Communications

BMK0143 MARKETING RESEARCH
 BMK0147 DIGITAL MARKETING STRATEGY
 BMK0148 STRATEGIC BRAND MANAGEMENT
 BMS0054 POSTGRADUATE RESEARCH PAPER

Mark	Grade	Credit	ECTS
63	B	15	7.5
50	C	15	7.5
65	B	30	15
65	B	60	30

180 90

Total credits gained:

CERTIFICATION OF THE SUPPLEMENT

Signature

Date of Award: 19 February 2020

Capacity:

Director of Registry

Date of issue: 27 October 2020

To check the validity of this transcript please write to:
 The Registry, University of Huddersfield, Queensgate, Huddersfield, HD1 3DH,
 and quote transcript number 1876238/1.
 Further information can be found at <http://www.hud.ac.uk/registry/certificatesandtranscripts/transcripts/>



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẢN SAO

DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

JOURNALISM **CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

BÁO CHÍ

Upon: **Ms DOAN THI QUYNH NGA** 05-12-2018

Cho: **Bà ĐOÀN THỊ QUỲNH NGA**

Date of birth: 20 September 1996

Số chứng thực: 33.045... Quyển số: 04... SCTBSN ngày sinh:

20.9.1996

Year of graduation: 2018

Năm tốt nghiệp:

2018

Degree classification: *Very good*

Xếp loại tốt nghiệp:

Giỏi

Mode of study: *Full-time*

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Hanoi, 12 June 2018

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2018



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Ngọc Nam

P.S, TS. Trương Ngọc Nam

Reg. No: CQ.2018_75

Số hiệu: 004993

Số vào sổ cấp bằng: CQ.2018_75

Viện Đào tạo

BẢN SAO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Chứng chỉ năng lực sử dụng CNTT cơ bản

Cấp cho: **Đoàn Thị Quỳnh Nga**

Sinh ngày: **20/9/1996** Nơi sinh: **Nam Định**

Đã hoàn thành khóa học từ ngày **18** tháng **9** năm **2017** đến ngày **19** tháng **10** năm **2017**

Hội đồng kiểm tra: **Học viên Bảo chi và Tuyên truyền**

Xếp loại: **Giỏi**

Hà Nội, Ngày 08 tháng 11 năm 2017



Số hiệu: **AT.334.157...**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **10000174152**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Duy Linh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

05-12-2018

Số chứng thực: **73014**, Quyển số: **04**, SCT/BS

Số ~~5777~~-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng ông Dương Quốc Bình, sinh ngày 27/10/1986, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Ông Dương Quốc Bình được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/5/2019.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Viện trưởng Viện Báo chí, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và ông Dương Quốc Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *dp*

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2015

CỤC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CÔNG NHẬN

Văn bằng số:

Ngày cấp: 14/4/2011

Do:

Trường Đại học Northeastern, Hoa Kỳ

Cấp cho:

Dương Quốc Bình

Ngày sinh:

27 tháng 10 năm 1986

Nơi sinh:

Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp:

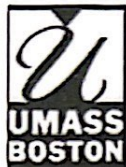
Thạc sĩ

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 20 tháng 01 năm 2015



Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số... 005377/CNVĐ-THS



ĐẠI HỌC MASSACHUSETTS BOSTON
PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢN DỊCH
TRANSLATION

451033

100 Đại lộ Morrissey
Boston, MA 02125-3393
Hoa Kỳ

Chính thức
Tên: **Dương Bình**
Mã số Sinh viên: 00192278

Trang 1/1
(ký tên)
David Cesaris
Cán bộ đào tạo

In ngày: 15/06/2009

Chương trình học: Học tiếp, chương trình hợp tác, Quận Ed

29/01/2007: Ngày bắt đầu chương trình học

29/01/2007: Chuẩn bị kiểm tra không tín chỉ

——— *Trao Bằng* ———

Bằng: Bằng Cử Nhân Khoa Học

Ngày: 01/06/2007

Xếp hạng bằng: Giỏi

Chuyên ngành: Quản Lý

Chuyên ngành phụ Tài chính tập trung

Chuyên ngành Kinh tế vi mô

————— *Kết thúc Bản sao kê* —————

Để được coi là chính thức, văn bản này phải được cấp trực tiếp từ Đại học Massachusetts Boston, hoặc trong một phong bì với chữ ký của Cán bộ Đào tạo dọc theo nắp sau phong bì. Mặt trên của văn bản phải có biểu trưng của trường đại học và chữ ký của Cán bộ Đào tạo ở trên cùng. Bảng điểm được in trên giấy trắng bằng mực xanh. Bảng điểm này được cấp cho mục đích của người nhận và không được phép sao hoặc cấp cho một bên thứ ba hoặc cho sinh viên.

**CHỨNG THỰC CỦA PHÒNG TƯ PHÁP
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chứng thực ông **Vũ Trung Thành**, CMND số 012007270 do Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997, đã ký trước mặt tôi tại Phòng Tư pháp quận Hoàng Mai.

Số chứng thực: 184 Quyền: 01 SCT/CK

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

PHÒNG TƯ PHÁP



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Bùi Thị Chấm

Tôi, **Vũ Trung Thành**, CMND số 012007270 do Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997 cam đoan đã dịch chính xác, phù hợp với nội dung văn bản đính kèm từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

Người dịch


VŨ TRUNG THÀNH



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG BẮC

Boston, Massachusetts

ĐẠI HỌC NGHIÊN CỨU CHUYÊN NGHIỆP

Theo đề xuất của Hiệu trưởng và Khoa

Thừa ủy quyền Chính quyền bang Massachusetts

Hội đồng quản trị nhà trường cấp bằng

THẠC SĨ NGHIÊN CỨU CHUYÊN NGHIỆP

Cho

DƯƠNG BÌNH

Cùng với các quyền, đặc quyền và trách nhiệm kèm theo bằng

Đã ký và đóng dấu tại Boston, Massachusetts ngày 14 tháng 04 năm 2011

TRƯỜNG KHOA

(Đã ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đã ký và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)



Tôi Nguyễn Thị Thanh Huyền, CMND số 111887674, cấp ngày 12/03/2002, nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây, cam đoan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt Nam trên và ký tên dưới đây.

Người dịch

ht

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 01 tháng 12 năm 2011.

Tại Phòng Tư pháp Chương Mỹ, Hà Nội
Chúng thực bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền, CMND số 111887674, cấp ngày 12/03/2002, nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây, là người dịch, có chữ ký bên là đúng.
Số chứng thực... 4223 Quyển số 01 SCT/CK
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI



Vũ Thị Chương

Northeastern University

Boston, Massachusetts

College of Professional Studies

Upon recommendation of the President and Faculty and
by authority of the Commonwealth of Massachusetts, the
Board of Trustees has conferred the degree of
Master of Professional Studies

upon
Minh Duong

with all the honors, privileges and responsibilities
appertaining thereto.

Signed and sealed at Boston, Massachusetts, this fourteenth day of April in the year two thousand and eleven





DEAN



CHAIRMAN OF THE BOARD OF TRUSTEES



PRESIDENT

BANG TENNESSEE

BỘ GIÁO DỤC

Chứng nhận

Dương Quốc Bình

Đã đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp của Trường Trung học quy định của Hội đồng Giáo dục Bang Tennessee,
này được cấp **BẰNG TỐT NGHIỆP**.

Đề làm chứng cho việc này và theo thẩm quyền, chúng tôi đã ký tên vào Bằng này vào ngày 22/05/2004 tại Trường Trung
học Hại Marshall, Hại Marshall, Lewisburg, Tennessee.

(Đã đóng dấu)

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC BANG

CÁN BỘ QUẢN LÝ CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC

(Đã ký)

(Đã ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC

(Đã ký)

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ED-2357-1



Tôi Nguyễn Thị Thanh Huyền; CMND số 111887674; cấp ngày 12/03/2002, nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây; cam đoan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt Nam trên và ký tên dưới đây.

Người dịch

Handwritten signature

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 01 tháng 12 năm 2011.

Tại Phòng Tư pháp Chương Mỹ, Hà Nội
Chúng thực bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền; CMND số: 111887674, cấp ngày 12/03/2002; nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây, là người dịch, có chữ ký bên là đúng.

Số chứng thực: *Handwritten number*. Quyển số 01 SCT/CK

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI



Handwritten signature

Vũ Thị Chung

Handwritten text at the bottom of the page

State of Tennessee Department of Education

This is to certify that

Binh Quoc Duong

has satisfied the requirements for graduation from *High School* as prescribed by the
Tennessee State Board of Education, and is, therefore, awarded this **DIPLOMA.**

In Testimony Whereof and by authority in us vested, we have affixed our signatures this the
22nd day of May 2004, at Marshall County High School,

Marshall County, Lewisburg Tennessee.
ADDRESS OF SCHOOL

Dora C. Skiviera

STATE COMMISSIONER OF EDUCATION

[Signature]
SUPERINTENDENT OF SCHOOLS

CHAIRMAN, BOARD OF EDUCATION

Wendy Allen Pruitt
PRINCIPAL OF SCHOOL



TRƯỜNG ĐẠI HỌC MASSACHUSETTS

Theo đề xuất của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường đại học Massachusetts và Khoa Trường đại học Massachusetts Boston

Hội đồng quản trị Trường đại học Massachusetts Boston

Cấp cho

Dương Quốc Bình

Bằng

Cử nhân

Hạng khá

Sau khi hoàn thành xuất sắc Khóa học cấp bằng quy định

Cấp lại Boston, ngày 01 tháng 06 năm 2007

Phó hiệu trưởng

(đã ký)

Hiệu trưởng

(đã ký và đóng dấu)

Chủ tịch Hội đồng quản trị

(đã ký)



Tôi Nguyễn Thị Thanh Huyền; CMND số 111887674; cấp ngày 12/03/2002, nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây; cam đoan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt Nam trên và ký tên dưới đây.

Người dịch

Handwritten signature

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 01 tháng 12 năm 2011.

Tại Phòng Tư pháp Chương Mỹ, Hà Nội
Chúng thực bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền; CMND số: 111887674, cấp ngày 12/03/2002; nơi cấp: Công an Tỉnh Hà Tây, là người dịch, có chữ ký bên là đúng.

Số chứng thực...*Handwritten number*... Quyển số 01 SCT/CK

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI



Vũ Thị Chung

University of Massachusetts



*The Board of Trustees, in accordance with the recommendation
of the President of the University
and of the Chancellor and Faculty
of the University of Massachusetts Boston,
hereby confers upon*

Binh D. Duong

the Degree of

Bachelor of Science

Cum Laude

*in consideration of the satisfactory completion of the Course of Study
prescribed for that Degree.*

Given at Boston

June 1, 2007

Michael F. DeLeo
CHANCELLOR, BOSTON CAMPUS

Paul M. White
PRESIDENT OF THE UNIVERSITY

Scott T. ...
CHAIR, BOARD OF TRUSTEES

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NORTHEASTERN

Boston, Massachusetts

Khoa Truyền thông

Theo sự tiến cử của Hiệu trưởng và Khoa đào tạo nhà trường

Theo sự ủy quyền của Liên bang Massachusetts

Hội đồng giáo dục nhà trường đã cấp cho:

DƯƠNG BÌNH

Văn bằng:

THẠC SỸ TRUYỀN THÔNG

*Cùng với tất cả những những Vinh dự, Ưu đãi và Nghĩa vụ kèm theo khi nhận bằng
Đã ký và đóng dấu xác nhận tại Boston, Massachusetts, ngày 14 tháng 04 năm 2011*

Trưởng khoa

(Đã ký)

*(Đã đóng dấu xác nhận
của nhà trường)*

Hiệu trưởng

(Đã ký)

Chủ tịch hội đồng giáo dục

(Đã ký)



**CHỖNG THỰC CỬA PHÒNG TƯ PHÁP
QUẬN HOÀNG MẠI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chúng thực ông Vũ Trung Thành, CMND số 012007270 Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997 cam đoan đã do Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997, đã ký trước mặt tôi dịch chính xác, phù hợp với nội dung văn bản đính kèm từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Số chứng thực: 185 Quyển: 01 SCT/CK

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

PHÒNG TƯ PHÁP



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đài Thị Thăm**

VŨ TRUNG THÀNH

Người dịch

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

Northeastern University

Boston, Massachusetts

College of Professional Studies

*Upon recommendation of the President and Faculty and
by authority of the Commonwealth of Massachusetts, the
Board of Trustees has conferred the degree of
Master of Professional Studies*

upon

Binh Duong

*with all the honors, privileges and responsibilities
appertaining thereto.*

Signed and sealed at Boston, Massachusetts, this fourteenth day of April in the year two thousand and eleven.




Dean


President





Northwestern

BẢN DỊCH
TRANSLATION

 Northwestern					Trưởng đại học Northwestern Văn phòng đăng ký đào tạo nhà trường Số 120, Hayden, 360 đại lộ Huntington, Boston, MA 02115-5000 Email: transcripts@neu.edu Web http://www.northeastern.edu/register/				
Kết quả học tập của Dương Bình Mã NUID: 000064239									
Cấp cho Dương Bình Số 54, ĐƯỜNG PARIS, MEDFORD, MA 02155, Hoa Kỳ Trình độ đào tạo khóa học: CPS – Cao học Chương trình đào tạo chính thức: Thạc sỹ Truyền thông Khóa đào tạo: Truyền thông Chuyên ngành: Truyền thông									
Mã môn học		Tên môn học		Tin chỉ	Xếp loại	Điểm đạt			
TÌNH CHÍ HỌC TẬP:									
Mùa hè năm 2009 Kỳ học CPS				3,00	A-	11,001			
DGM 6520	Ảnh sáng ứng dụng								
Số giờ đã học: 3,000	Số giờ tính DTBC: 3,000			Điểm đánh giá: 11,001	DTBC: 3,667				
Mùa thu năm 2009 Kỳ học CPS									
DGM 6108	Truyền thông đại cương			4,00	B+	13,332			
DGM 6302	Quy trình nhiếp ảnh báo chí			4,00	A-	14,668			
Số giờ đã học: 8,000	Số giờ tính DTBC: 8,000			Điểm đánh giá: 28,000	DTBC: 3,500				
Mùa đông năm 2010 Kỳ học CPS									
DGM 6122	Phòng sự			4,00	B+	13,332			
DGM 6307	Tư duy sáng tạo hình ảnh			4,00	B	12,000			
Số giờ đã học: 8,000	Số giờ tính DTBC: 8,000			Điểm đánh giá: 25,332	DTBC: 3,167				
Mùa xuân năm 2010 Kỳ học CPS									
DGM 6145	Công nghệ thông tin trong truyền thông kỹ thuật số			4,00	A	16,000			
DGM 6435	Sản xuất phim tư liệu			4,00	B-	10,668			
Số giờ đã học: 8,000	Số giờ tính DTBC: 8,000			Điểm đánh giá: 26,668	DTBC: 3,334				
Mùa hè năm 2010 Kỳ học CPS									
DGM 6140	Kỹ thuật âm thanh			4,00	B-	10,668			

*****KẾT THÚC BẢNG ĐIỂM*****																																					
Thông tin chương trình đào tạo bao gồm: DGM 6305 Quản lý màu sắc hình ảnh Số giờ đã học: 8,000 Số giờ tính DTBC: 8,000 Điểm đánh giá: 25,336 DTBC: 3,167 Mùa thu năm 2010 Kỳ học CPS DGM 6125 Báo chí hiện đại DGM 7976 Thực tập Số giờ đã học: 8,000 Số giờ tính DTBC: 8,000 Điểm đánh giá: 29,332 DTBC: 3,667 Mùa đông năm 2011 Kỳ học CPS DGM 7990 Luận án tốt nghiệp Số giờ đã học: 4,000 Số giờ tính DTBC: 4,000 Điểm đánh giá: 14,668 DTBC: 3,667																																					
*****TỔNG KẾT BẢNG ĐIỂM***** <table><tr><td>Số giờ đã học</td><td>Số giờ tính DTBC</td><td>Điểm đạt</td><td>DTB chung</td></tr><tr><td>TỔNG KẾT HỌC</td><td>47,000</td><td>47,000</td><td>160,337</td></tr><tr><td>TẬP TẠI TRƯỜNG</td><td></td><td></td><td>3,411</td></tr><tr><td>TỔNG CHUYỀN</td><td>0,000</td><td>0,000</td><td>0,000</td></tr><tr><td>ĐÔI TÍN CHỈ</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>TỔNG KẾT CHUNG</td><td>47,000</td><td>47,000</td><td>160,337</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td>3,411</td></tr></table>					Số giờ đã học	Số giờ tính DTBC	Điểm đạt	DTB chung	TỔNG KẾT HỌC	47,000	47,000	160,337	TẬP TẠI TRƯỜNG			3,411	TỔNG CHUYỀN	0,000	0,000	0,000	ĐÔI TÍN CHỈ				TỔNG KẾT CHUNG	47,000	47,000	160,337				3,411					
Số giờ đã học	Số giờ tính DTBC	Điểm đạt	DTB chung																																		
TỔNG KẾT HỌC	47,000	47,000	160,337																																		
TẬP TẠI TRƯỜNG			3,411																																		
TỔNG CHUYỀN	0,000	0,000	0,000																																		
ĐÔI TÍN CHỈ																																					
TỔNG KẾT CHUNG	47,000	47,000	160,337																																		
			3,411																																		
*****KẾT THÚC BẢNG ĐIỂM*****																																					

Ngày 24 tháng 07 năm 2012

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ ĐÀO TẠO TUYỂN SINH

(Đã ký xác nhận)

LINDA ALLEN



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Bùi Thị Thanh



PHÒNG TỰ PHÁP

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

Số chứng thực: 186 Quyển: 01 SCT/CK

tại Phòng Tư pháp quận Hoàng Mai.

CHƯƠNG THỰC CỦA PHÒNG TƯ PHÁP
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chúng thực ông Va Trung Thành, CMND số 012007270 Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997, đã ký trước mặt tôi
do Công An Hà Nội cấp ngày 13.01.1997 cam đoan đã
Tới, Va Trung Thành, CMND số 012007270 do

kèm từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Ngày 06 tháng 01 năm 2015

Người dịch

VŨ TRUNG THÀNH

PHÒNG TỰ PHÁP
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Northeastern

Office of the University Registrar

200 Huntington Avenue
Boston, MA 02115-5500
617.624.6000

www.northeastern.edu/registrar

OFFICE OF THE REGISTRAR
200 HUNTINGTON AVENUE
BOSTON, MA 02115-5500
617.624.6000

WIDEP 011545233

COURSE NAME: CTS - Graduate

DEGREE: MASTER OF PROFESSIONAL STUDIES
COLLEGE: COLLEGE OF PROFESSIONAL STUDIES
MAJOR: DIGITAL MEDIA

DEGREE MAJOR: MASTER OF PROFESSIONAL STUDIES 14-DEC-2011

DEGREE MAJOR: COLLEGE OF PROFESSIONAL STUDIES
MAJOR: DIGITAL MEDIA

ENR NO.	COURSE TITLE	CRED GRD	PTS E
---------	--------------	----------	-------

INSTITUTION CREDIT:

SUMMER 2008 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 3.000 CRED: 11.001 CRED: 3.557

FALL 2008 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

WINTER 2008 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

SPRING 2008 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

SUMMER 2009 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

ENR NO.	COURSE TITLE	CRED GRD	PTS E
---------	--------------	----------	-------

SUMMER 2009 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

FALL 2009 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

WINTER 2009 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

SPRING 2009 CTS QUARTER
ENR: 8.000 GRA-PTS: 8.000 CRED: 28.000 CRED: 3.557

TOTAL TRANSFER 0.000 0.000 0.000 0.000

TOTAL INSTITUTION 47.000 47.000 150.337 3.411

OVERALL 47.000 47.000 150.337 3.411

END OF TRANSCRIPT

JUL 24 2011

Page 1

University Registrar

Inde Miller

University Registrar

Số 6630 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Bùi Minh Thủy** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1984 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: số 38 Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001184003733, cấp ngày 15 tháng 10 năm 2014 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Kinh tế chính trị.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/01/2021.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2021.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Bùi Minh Thủy

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

Số 6630 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Bùi Minh Thủy** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1984 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: số 38 Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001184003733, cấp ngày 15 tháng 10 năm 2014 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Kinh tế chính trị.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/01/2021.
Thời gian tính tiền công: từ ngày 01/01/2021.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Bùi Minh Thủy

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2020

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số:

Ngày cấp: 01/11/2008

Do: Queen Mary and Westfield College, Trường Đại học London,
Vương quốc Anh

Cấp cho:

Bùi Minh Thủy

Ngày sinh:

16 tháng 7 năm 1984

Nơi sinh:

Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp:

Thạc sĩ

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 12 tháng 8 năm 2020

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 4305. Quyền số SCT/BS

01

Ngày: 12-08-2020

Người thực hiện chứng thực
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CỤC TRƯỞNG



Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số 015.703/CNVB-THS

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trọng Sỹ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2020

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số: ДИБ 0037622

Ngày cấp: 30/6/2007

Do: Trường Đại học Quốc gia Mát-xcơ-va mang tên M.V. Lô-mô-nô-xốp,
Liên Bang Nga

Cấp cho: **Bùi Minh Thủy**

Ngày sinh: 16 tháng 7 năm 1984

Nơi sinh: Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp: **Đại học**

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 12 tháng 8 năm 2020

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 4304.....Quyển số: 01.....SCT/BS

Ngày: 12-08-2020

Người thực hiện chứng thực
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đã vào sổ đăng ký số 015702/CNVB-ĐH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trọng Sỹ

CỤC TRƯỞNG



Mai Văn Trinh

BẢN DỊCH



**ĐẠI HỌC LUÂN ĐÔN
CAO ĐẲNG QUEEN MARY VÀ WESTFIELD**

BÙI MINH THỦY

Đã hoàn thành chương trình học và vượt qua các kỳ thi theo quy định của trường Cao đẳng Queen Mary và Westfield để được cấp bằng của Đại học Luân Đôn

BẰNG THẠC SĨ KHOA HỌC

Loại Khá

Chuyên ngành Tài chính và Đầu tư

Hiệu trưởng, Cao đẳng Queen Mary và
Westfield
(đã ký)

Phó hiệu trưởng
(đã ký)

Ngày 01 tháng 11 năm 2008



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 07 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
Tôi là Công chứng viên Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, số A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Lê Thị Chà, CMND số 012392795 cấp ngày 23/12/2009 tại công an Hà Nội, là cộng tác viên biên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Lê Thị Chà;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
- Bản dịch gồm tờ, trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: **7025**

; Quyền số 01 TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH


Lê Thị Chà

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Thùy Trang



UNIVERSITY OF LONDON

Queen Mary and Westfield College

Thuy Bui Minh

having completed the approved course of study and passed the examinations has this day been admitted by Queen Mary and Westfield College to the University of London Degree of

MASTER OF SCIENCE

with Merit
in Investment and Finance

P. E. Ogden

Acting Principal, Queen Mary and
Westfield College

Greene J. Davies

Vice-Chancellor



1 November 2008



(Quốc huy Liên Bang Nga cỡ nhỏ)

BẢN DỊCH
訳文

LIÊN BANG NGÀ
Thành phố Moskva

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỔNG HỢP QUỐC GIA MOSKVA
mang tên M.V. Lomonosov

BẰNG TỐT NGHIỆP

DIB 0037622

Theo Quyết định của hội đồng thi quốc gia

ngày 14 tháng 06 năm 2007

BÙI MINH THỦY

ĐƯỢC CÔNG NHẬN TRÌNH ĐỘ

CỬ NHÂN KINH TẾ



BẰNG TỐT NGHIỆP LÀ

CHỨNG NHẬN QUỐC GIA

VỀ TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN ĐẠI HỌC

Chuyên ngành “Kinh tế”

Chủ tịch hội đồng thi quốc gia (Đã ký)

Hiệu trưởng (Đã ký, đóng dấu)

Số đăng ký: 14iq21-003 ngày 30 tháng 06 năm 2007

015277

Văn bản này đã được hợp thức hóa tại
Vụ Lãnh sự

Bộ Ngoại giao Nga

Ngày 24/07/2007

Vụ trưởng Vụ Lãnh sự - Bộ ngoại giao Nga
(ký tên và đóng dấu)

Hôm nay, ngày 07 tháng 07 năm 2020

Tại Văn phòng Công chứng Trường Thị Nga - Địa chỉ: A4TT19, Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Tôi, công chứng viên, Văn phòng Công chứng Trường Thị Nga - Thành phố Hà Nội,

- Bản dịch từ tiếng Nga sang tiếng Việt này do ông (bà): Đặng Thị Lan Phương, CMND số: 040171000395 cấp ngày 10/06/2019 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, là công tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga - thành phố Hà Nội;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của ông (bà): Đặng Thị Lan Phương;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm ... tờ, ... trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga - Thành phố Hà Nội.

7025

Quyền số: 01 TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

CÔNG CHỨNG VIÊN

Đặng Thị Lan Phương



CÔNG CHỨNG VIÊN

Wu Zhi Zhong Zang



ДИПЛОМ ЯВЛЯЕТСЯ
ГОСУДАРСТВЕННЫМ ДОКУМЕНТОМ
О ВЫСШЕМ ОБРАЗОВАНИИ

Регистрационный номер № 21-003 30 июня 2007 года

РОССИЙСКАЯ ФЕДЕРАЦИЯ

г. Москва

Министерство государственного

интернета

имени Н.В.Ломоносова

ДИПЛОМ

АИБ 0037622

Решением

Государственной аттестационной комиссии

от 14 июня 2007 года

Буй Минь Тхуи

ПРИСУЖАЕНА СТЕПЕНЬ
БАКАЛАВРА

ЭКОНОМИКИ

по направлению
"Экономика"



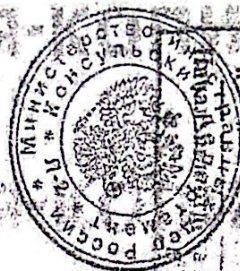
КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ



Исторический документ
Копия документа
Министерства иностранных дел
Российской Федерации
14.04.2011 20

015277



КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ

КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ-КОПИЯ



Số **1889** /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày **19** tháng 4 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Hoàng Thị Dung**

Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1990 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 112466288, cấp ngày 22 tháng 9 năm 2012 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 5 năm 2021.
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/5/2021.
Thời gian tăng tiền công: theo quy định của Học viện.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2021. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Hoàng Thị Dung

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)
BẢO CHÍ
VÀ TUYÊN TRUYỀN

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

HỆ THỐNG KIỂM TRA ANH NGỮ QUỐC TẾ

Phiếu thông báo kết quả thi

HỌC THUẬT

LƯU Ý Để được chấp nhận tham gia các khóa học đại học và sau đại học phải thi đề đọc và viết dạng **HỌC THUẬT**. Loại đề thi đọc và viết dạng **ĐÀO TẠO CHUNG** không đánh giá được đầy đủ kỹ năng ngôn ngữ cần thiết để phục vụ các mục đích học thuật. Khả năng ngôn ngữ của thí sinh thể hiện trong phiếu thông báo kết quả thi này nên được đánh giá lại sau hai năm kể từ ngày thi.

Số Trung tâm **VN002** Ngày thi **29/09/2018** Số báo danh **007690**

Thông tin chi tiết về thí sinh

Họ **HOÀNG**
Tên **THỊ DUNG**
Số CMND **112466288**
Ảnh

Ngày sinh **09/12/1990** Giới tính (Nam/Nữ) **Nữ** Mã hệ thống **Thí sinh tự do**
Đất nước hoặc khu vực xuất thân
Quốc tịch **Việt Nam**
Tiếng mẹ đẻ **Việt Nam**

Kết quả thi
Nghe **7.0** Đọc **7.5** Viết **6.5** Nói **7.0** Mức điểm tổng quát **7.0** Cấp CEFR **C1**

Nhận xét của Quản trị viên
Dấu của Trung tâm (Đã đóng dấu) Dấu xác nhận (Đã đóng dấu)

Chữ ký của
Quản trị viên

(Đã ký)

Ngày **05/08/2019** Số phiếu thông báo kết quả thi **18VN007690HOAT002A**

Hiệu lực của phiếu thông báo kết quả thi này có thể được xác nhận trực tuyến bởi các tổ chức được công nhận tại địa chỉ <https://ielts.ucles.org.uk>

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 10 tháng 1 năm 2020, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trịnh Như Tổ, TP Hà Nội
Tôi là Công chứng viên Văn phòng Công chứng Trịnh Như Tổ, Thành phố Hà Nội

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Phạm Thị Thúy Quỳnh, CMND số: 017312932, cấp ngày 10/10/2011 tại công an Hà Nội, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trịnh Như Tổ, Thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Phạm Thị Thúy Quỳnh;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm 01 tờ, trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trịnh Như Tổ, TP Hà Nội.

Số công chứng: **000272**

Quyển số: **01 TP/CC-SCC/BD**

Người dịch

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Thị Thúy Quỳnh



**CÔNG CHỨNG VIÊN
TRỊNH NHƯ TỔ**

16-C
ÔNG,
HỮU
HỮU TỔ
- TP

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
 GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
 It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

29/SEP/2018

Candidate Number

007690

Candidate Details

Family Name

HOANG

First Name

THI DUNG

Candidate ID

112466288



Date of Birth

09/12/1990

Sex (M/F)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality

VIETNAM

First Language

VIETNAMESE

Test Results

Listening

7.0

Reading

7.5

Writing

6.5

Speaking

7.0

Overall Band Score

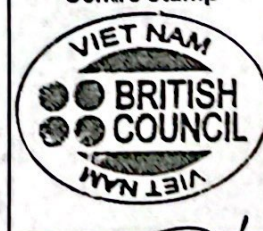
7.0

CEFR Level

C1

Administrator Comments

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's Signature

Thunhhuu

Date

05/08/2019

Test Report Form Number

15VN007690HOAT002A



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>

Số 1539 -QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng lao động

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1542-QĐ/HVBCTT ngày 04/5/2020 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả trúng tuyển tuyển dụng lao động năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Hoàng Thị Dung, sinh ngày 09/12/1990, trình độ Thạc sĩ, vào làm việc tại Khoa Ngoại ngữ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Hoàng Thị Dung được ký hợp đồng lao động theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Học viện; được hưởng 85% hệ số lương 2,67 (bậc 2), chức danh chuyên môn: giảng viên, từ ngày 08/5/2020.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Ngoại ngữ, Ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Hoàng Thị Dung chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Văn An

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SÀO
COPY

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

RECTOR

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

HIỆU TRƯỞNG

VNU University of Languages and International Studies

Trường Đại học Ngoại ngữ

Confers

Cấp

THE DECREE OF MASTER

BẰNG THẠC SĨ

In:

English

CHỨNG THỰC
BẢN SÀO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC

Tiếng Anh

Upon:

Ms *Hoang Thi Dung*

Ngày: 19-04-2020 Cho:

Bà *Hoàng Thị Dung*

Date of birth:

December 9, 1990

Số: 1458604 Sinh: 09/12/1990

Tại: Hà Nội

Place of birth:

Hà Nội

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2016



Award holder's signature



QĐ công nhận học vị và cấp bằng số: 1233/QĐ-ĐHVN ngày 29/06/2016

Đỗ Tuấn Minh

CÔNG CHỨNG

CHỈ 16.102

Số hiệu bằng: 01 029659

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

**BẢN SAO
COPY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHĂM THÌ NÓI VÀ VIẾT
NGOẠI NGỮ**

Nguồn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Hoàng Thị Dung

Sinh ngày: 09/12/1990

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ chăm thi nói và viết theo các định dạng đề thi

đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Kết quả: 9

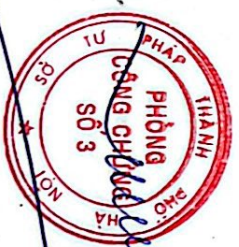
Thừa Trưởng Khoa Ngoại ngữ 01 tháng 2 năm 2021

Số hiệu: 0389

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 389/HUFL-2021

CHỨNG CHỈ
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 19-04-2021
NGOẠI NGỮ
Hàng

1458 PGS.TS Phạm Thị Hồng Nhung



**CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHĂM THÌ NÓI VÀ VIẾT
NGOẠI NGỮ**

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Hoàng Thị Dung

Sinh ngày: 09/12/1990

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ chấm thi nói và viết theo các định dạng đề thi
đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam
Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020**

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ Đại học Huế

Kết quả: 9

Số chứng thực:

10785

Duyệt số:

01

Ngày: 26-02-2021

Thừa Trưởng Khoa Ngoại ngữ 01 tháng 2 năm 2021

Số hiệu: 0389

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 0389/HUE-2021



PGS.TS. Phạm Thị Hồng Nhung

CÔNG CHỨNG VIỆC

Trường Đại học Ngoại ngữ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

RECTOR

HIỆU TRƯỞNG

VNU University of Languages and International Studies

Trường Đại học Ngoại ngữ

Confers

Cấp

THE DECREE OF MASTER

BẰNG THẠC SĨ

In: English

Ngành: Tiếng Anh

Upon: Ms **Hoang Thi Dung**

Cho: Bà **Hoàng Thị Dung**

Date of birth: December 9, 1990

Sinh ngày: 09/12/1990

Place of birth: Ha Noi

Tại: Hà Nội



Award holder's signature

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG NHẬN: 03-01-2020
NGÀY: 03-01-2020
QUYỀN SỞ Scribe
DIRECT UY BAN NHÂN DÂN XÃ CỐ PONG

QĐ công nhận học vị và cấp bằng số: 123/QĐ-DH/VN ngày 29/06/2016
Số vào sổ: 0116/102
Số hiệu bằng: 01 029659

Đỗ Tuấn Minh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2016



BẢNG ĐIỂM CAO HỌC

Kèm theo văn bằng số: QM029659 cấp ngày 15/07/2016

Họ và tên: **Hoàng Thị Dung** Ngày sinh: **09/12/1990**
Nơi sinh: **Hà Nội** Mã người học: **13045191**
Ngành học: **Lý luận và phương pháp dạy học**
Chuyên ngành: **M1. LLPPDH BM Tiếng Anh (Định hướng ứng dụng)** Mã số: **60140111(E1)**

Quyết định công nhận học viên cao học số: 2008/QĐ-ĐHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Quyết định công nhận tốt nghiệp cao học và cấp bằng thạc sỹ số: 1233/QĐ-ĐHNN ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

KẾT QUẢ HỌC TẬP

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Hệ 10	Hệ 4	Hệ chữ
1	PHI 5001	Triết học	3	7.9	3	B
2	ENG 6020	Ngôn ngữ học đại cương (tiếng Anh)	3	9.6	4	A+
3	ENG 6004	Ngữ nghĩa học (tiếng Anh)	3	7.9	3	B
4	ENG 6002	Ngôn ngữ học ứng dụng (tiếng Anh)	3	7.9	3	B
5	ENG 6008	Những đường hướng phân tích diễn ngôn	3	9.3	4	A+
6	ENG 6007	Giao tiếp giao văn hoá	3	8.9	3.7	A
7	ENG 6005	Phương pháp nghiên cứu	3	8.1	3.5	B+
8	ENG 6003	Lý luận và phương pháp dạy học ngoại ngữ	4	8.8	3.7	A
9	ENG 6006	Phát triển chương trình và tài liệu dạy học tiếng Anh	3	8.5	3.7	A
10	CHI 5001	Tiếng Trung Quốc cơ bản	4	5.9	2	C
11	ENG 6016	Nghiên cứu dịch thuật (tiếng Anh)	3	8.8	3.7	A
12	ENG 6012	Văn học trong dạy học tiếng Anh	3	7.6	3	B
13	CHI 6001	Tiếng Trung Quốc học thuật	3	8.2	3.5	B+
14	ENG 6021	Dẫn luận ngôn ngữ văn học	3	7.9	3	B
Trung bình chung học tập hệ 4: 3.32			Số tín chỉ tích lũy: 44			
Trung bình chung học tập hệ 10: 8.20						

Đề tài luận văn: *The Effects of using collocation in teaching English vocabulary for 11th - grade students at Son Tay high school.*

Ảnh hưởng của việc sử dụng kết hợp từ tiếng Anh đến việc học từ vựng của học sinh lớp 11 trường THPT Sơn Tây.

Người hướng dẫn: **GS. Nguyễn Quang**

Ngày bảo vệ: 09/3/2016

Hội đồng chấm luận văn:

1. GS.TS. Nguyễn Hòa
2. TS. Dương Thị Nụ
3. TS. Nguyễn Đức Hoạt
4. TS. Huỳnh Anh Tuấn
5. TS. Nguyễn Thúy Nga

Điểm luận văn: 8.4 *me*

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2016

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG THỰC..... *4728*..... QUYỀN SỐ..... *01* SCT/BS
NGÀY: **22-08-2018**
~~CT/PCT ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỔ ĐÔNG~~



Ngô Minh Thủy

CHỦ NCH

Phước Tiến Trường

Ghi chú:

(1) Điểm môn học chấm theo thang điểm 10 và quy đổi sang điểm chữ như sau:

A+: 9.0 - 10.0; A: 8.5 - 8.9; B+: 8.0 - 8.4; B: 7.0 - 7.9; C+: 6.5 - 6.9; C: 5.5 - 6.4; D+: 5.0 - 5.4; D: 4.0 - 4.9.

(2) Để tính trung bình chung tích lũy, điểm chữ quy đổi qua điểm số như sau:

A+ = 4.0; A = 3.7; B+ = 3.5; B = 3.0; C+ = 2.5; C = 2.0; D+ = 1.5; D = 1.0.

00A27441

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI
RECTOR
VNU University of Languages and International Studies

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG
Trưởng Đại học Ngoại ngữ

Awards

Cấp

THE DECREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

In: English Language Teacher Education
Program: Full-time Grade: Credit
To: Ms. Hoang Thi Dung
Date of birth: 9 December 1990
Place of birth: Ha Noi

Ngành: Sư phạm Tiếng Anh
Hệ: Chính quy Hạng: Khá
Chor: bà Hoàng Thị Dung



Award holder's signature

CHƯƠNG THỰC BẢN SẠO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHƯƠNG THỰC: QUYỀN SỐ: 50728
NGÀY: 03-01-2020
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỐ CÔNG

Sinh ngày: 09/12/1990 Tại: Hà Nội
Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2012
HIỆU TRƯỞNG
GS. Nguyễn Hòa
09041384 Số biên bản: 0C 093212



BẢNG ĐIỂM ĐẠI HỌC

(Kèm theo văn bằng số QC 093212 cấp ngày 19/06/2012)

Họ và tên: **Hoàng Thị Dung** Giới tính: **Nữ**
 Ngày sinh: **9/12/1990** Nơi sinh: **Hà Nội**
 Mã sinh viên: **08041384** Hình thức đào tạo: **Chính quy**
 Khóa: **QH.2008.F.1**
 Ngành: **Sư phạm Tiếng Anh**
 Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân số 788/QĐ-ĐHNN ngày 15/06/2012

STT	Mã môn học	Môn học	Số tín chỉ	Điểm môn học	
				Điểm số	Điểm chữ
1	LIN1001	Dẫn luận ngôn ngữ học	2	6.0	C
2	ENG2021	Đọc - viết 1	3	7.4	B
3	ENG2020	Nghe - nói 1	3	7.8	B
4	ENG2034	Tăng cường diễn đạt nói tiếng Anh	2	7.2	B
5	MAT1078	Thống kê cho khoa học xã hội	2	6.6	C+
6	HIS1052	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	6.8	C+
7	ENG2023	Đọc - viết 2	3	7.4	B
8	ENG2022	Nghe - nói 2	3	7.4	B
9	PHI1001	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	5	7.5	B
10	INT1004	Tin học cơ sở	3	7.6	B
11	PSF3001	Âm nhạc	2	8.0	B+
12	ENG1001	Địa lý đại cương	2	7.9	B
13	ENG2025	Đọc - Viết 3	3	6.5	C+
14	PHI1051	Logic học đại cương	2	7.4	B
15	ENG2024	Nghe - Nói 3	3	6.5	C+
16	PSF3002	Tâm lý học đại cương	2	8.4	B+
17	VLF1051	Tiếng Việt	3	8.0	B+
18	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	6.8	C+
19	ENG2013	Đất nước học 1	2	7.6	B
20	ENG2027	Đọc- Viết 4	3	6.3	C
21	PSF3004	Giáo dục học đại cương	2	7.4	B
22	ENG2026	Nghe - Nói 4	3	6.9	C+
23	ENG2001	Ngữ âm	2	6.4	C
24	FLF1401	Tiếng Trung cơ sở 1	4	7.2	B
25	ENG2029	Đọc - Viết 5	3	7.5	B
26	PSF3005	Lý luận dạy học	2	8.4	B+
27	ENG2028	Nghe - Nói 5	3	7.8	B
28	ENG2003	Ngữ pháp	3	6.9	C+
29	MNS1051	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	7.0	B
30	ENG2043	Thực hành dịch	2	5.4	D+
31	FLF1402	Tiếng Trung cơ sở 2	3	7.5	B
32	ENG2012	Văn học 1	3	7.9	B
33	ENG2014	Đất nước học 2	2	7.1	B
34	ENG2031	Đọc - Viết 6	3	7.8	B
35	ENG3019	Lý luận giảng dạy ngoại ngữ	2	7.4	B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **Hoàng Thị Dung**

Sinh ngày: **09.12.1990** Nơi sinh: **Hà Nội**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: **Trung tâm Ngoại Ngữ**

- **Tin học BHU-Tướng Đại Học Quốc Tế Bắc Hà (đạt chuẩn theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT)**

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **6.4/10** Điểm thực hành **5/10**

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 08 năm 2019

TRƯỞNG HIỆN TRƯỞNG

ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

QUỐC TẾ

BẮC HÀ

PGS.TS Nguyễn Quốc Trung

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: **10-01-2020**
Số CT: **421**
Quyển số: **01 SCT/BS**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Trình Như Tô

Số hiệu: **1105566**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **606.19/UBH.129**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

FLAI CENTER FOR TRAINING & TECHNOLOGY DEVELOPMENT

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ FLAI

CERTIFICATE

CHỨNG CHỈ TIN HỌC

Trình độ: B

Cấp cho: Lê Thị Hiền

Sinh ngày: 12/6/1990

Tại: Thanh Hóa

Chương trình đào tạo:

TIN HỌC VĂN PHÒNG

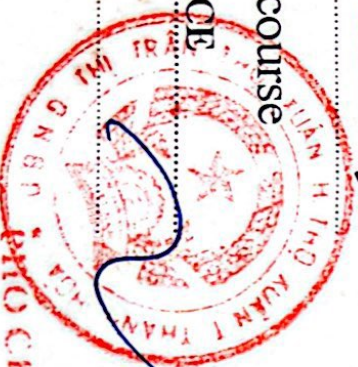
Mr/Mrs/miss: LE THI HIEN

Has successfully passed the course

Program: MICROSOFT OFFICE

Immediately Level: B

Nº 22686



PHÓ CHỦ TỊCH

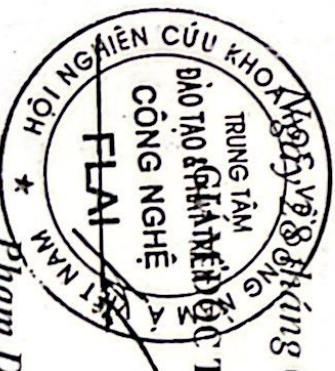
NGUYỄN VĂN TRƯỜNG

USO THỊ TRẤN THỌ XUÂN H. THỌ XUÂN
CHUNG THỰC BẢN SÁCH ĐÓNG VÀ CHẤM CHỮ
Số: 6337 ngày: 04
Ngày 28 tháng 10 năm 2013

Đã đạt kỳ kiểm tra ngày: 10/03/2013

Tại HDKT TT FLAI, đạt loại: Giỏi

Ngày 28 tháng 03 năm 2013



TRUNG TÂM
ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ

FLAI

Phạm Duy Việt

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DECREE OF BACHELOR

ECONOMICS

Upon: **Ms. LE THI HIEN**

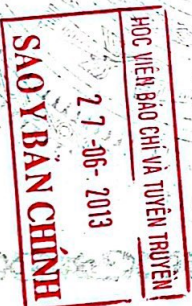
Date of birth: **12 June 1990**

Year of graduation: **2013**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full time**

Hanoi, 21 June 2013



Reg. No: **2013/0110**

Q.CHÁNH VĂN PHÒNG

Đào Quang Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẢNG CỬ NHÂN

KINH TẾ

Cho: **Bà LÊ THỊ HIỀN**

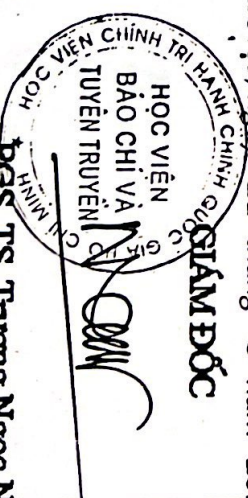
Ngày sinh: **12.6.1990**

Năm tốt nghiệp: **2013**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2013



Số hiệu: **569910**

Số vào sổ cấp bằng: **2013/0110**

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định số: 16/27TH-DN ngày 18 tháng 8 năm 1992
của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng sư phạm bậc I

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DHSP HÀ NỘI 2

CẤP CHỨNG CHỈ
Bồi dưỡng sư phạm bậc I

Cho ông (bà): ***Đỗ Thị Xuân***

Sinh ngày: 12/06/1990

Tại: ***Thanh Hóa***

Đã hoàn thành khóa học và tham dự kỳ thi Bồi dưỡng sư phạm bậc I
từ ngày 10 tháng 01 năm 2012 đến ngày 16 tháng 4 năm 2012
Tại Hội đồng thi: Trường DHSP Hà Nội 2
Đạt loại: **Giỏi**

Tâm lý học: 8.0 Quản lý trường học: 8.0

Lý luận dạy học: 8.0 Xuất lý luận giảng dạy: 8.0

CHỖ TRƯỞNG BAN SAO DỰNG VÀI BÀI CHINH
Số: **3160** Quyển: **01**
Ngày: **03/07/2013**

Thực hành: 8.0
Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2012
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
HÀ NỘI 2
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Tăng

Số: 1475/2012/NVSP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG THẠC SĨ
KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Cho:

Lê Thị Hiền

Sinh ngày:

12/06/1990

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2017

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Trương Ngọc Nam

TRUYỀN

ÍNH

VĂN PHÒNG

Số hiệu: 000001

Thị Lú

Số vào sổ cấp bằng: 2017/2173

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR

OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

THE DECREE OF MASTER

IN POLITICAL ECONOMICS

Upon: (Mr, Ms)

Đo Thị Hiền

Born on:

12 / 06 / 1990

Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication

Serial number: 000001
Reference number: 2017/2173

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG THẠC SĨ

KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Cho:

Đo Thị Hiền

Sinh ngày:

12 / 06 / 1990

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2017

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hương Ngọc Nam

PHÒNG HÀNH VĂN PHÒNG Số hiệu: 000001
Nguyễn Thị Đức Số vào sổ cấp bằng: 2017/2173

Số 3589 /HĐLĐ-HVBCCTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Lê Thị Hiền** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1990 tại Thanh Hóa.

Địa chỉ thường trú: Số 11, ngõ Bưu điện, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội

Số CMND/CCCD/hộ chiếu: 038190001142

Cấp ngày 25 tháng 5 năm 2016 tại Hà Nội

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
Từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.
- Địa điểm làm việc: Khoa Phát thanh và Truyền hình.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/7/2020.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/7/2020.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2021. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Lê Thị Hiền

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu).



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

Số 2730 /HDLV-HVBCTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2021

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn**

Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Lưu Văn Thắng**

Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1990 tại Hà Nội.

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.

Địa chỉ thường trú: Số nhà 111, ngõ 297 Trần Cung, tổ dân phố Hoàng 15, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD: 125372033;

Cấp ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Bắc Ninh.

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng

- Địa điểm làm việc: Khoa Chính trị học
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên
- Chức vụ (nếu có): Không
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Lãnh đạo đơn vị.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Theo quy định của Học viện.

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người được tuyển dụng

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc bố trí, phân công khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.



2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.
- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc.
- Chức danh nghề nghiệp (Ngạch): Giảng viên; Mã số: V.07.01.03
Bậc: 4; Hệ số lương: 3,33 được trả vào tài khoản hàng tháng.
Thời gian tính nâng bậc lương: 01/7/2020.
- Phụ cấp gồm: Theo quy định của Nhà nước và của Học viện.
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của Học viện.
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định của Nhà nước.
- Chế độ bảo hiểm: Theo quy định của Nhà nước.
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của Học viện.
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của Nhà nước và của Học viện.
- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của viên chức đã cam kết trong hợp đồng làm việc.

2. Quyền hạn:

- Sử dụng viên chức để hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, phân công, tạm đình chỉ công tác...).
- Chấm dứt hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về viên chức.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.

- Hợp đồng này làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi đơn vị liên quan giữ 01 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản; Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2021.

NGƯỜI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG
VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Shang
Lưu Văn Thắng

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

[Signature]
PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



Số 2186 -QĐ/HVBC&TT

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2166-QĐ/HVBCTT ngày 08/6/2020 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền Về việc công nhận kết quả trúng tuyển, tiếp nhận vào viên chức đối với trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức;

Xét đề nghị của ông Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng ông Lưu Văn Thắng, sinh năm 1990, trình độ: Thạc sĩ, làm giảng viên (mã số chức danh nghề nghiệp: V.07.01.03) tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Ông Lưu Văn Thắng được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương 3,00 (bậc 3), ngạch giảng viên (hạng III), từ ngày 15/6/2020. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2017.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Chính trị học, Ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và ông Lưu Văn Thắng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TC, VT.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

BẢN SAO

Cấp cho: **LƯU VĂN THẮNG**

Sinh ngày: **10/01/1990** Nơi sinh: **BẮC NINH**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: **Viện Đào tạo và Ứng dụng KHCN - Trường ĐH Kiến trúc HN (đạt chuẩn theo TT 03/2014/TT-BTTTT)**

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **8,3** Điểm thực hành **5,3**

Hà Nội, ngày **29** tháng **05** năm **2020**

VIỆN ĐÀO TẠO VÀ ỨNG DỤNG KHCN

Ngày: **02-06-2020**

Số hiệu: **HAU4-010158**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **12364/01.62**



THS. KỲ ANH

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2020

Quyển: 01/CCN

CÔNG CHỨNG VIỆN

Trình Đình Thiệp

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

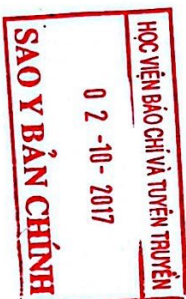
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM



Cho: **Lưu Văn Thắng**
Ngày sinh: 10/1/1990 Nơi sinh: Bắc Ninh
Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm
(Có bằng đính kèm theo)
Thời gian: Từ ngày 10/8/2015 đến ngày 16/10/2015
Tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Đạt loại: **Giỏi**

Vào sổ số: **BD.NVSPHV/15.24**
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ



CHÁNH VĂN PHÒNG
TS. Trần Thanh Giang

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2015
KT. GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
Phạm Huy Kỳ
Phạm Huy Kỳ

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN POLITICAL SCIENCE

Upon: (Mr, Ms)

Quu Van Thang

Born on:

10 / 01 / 1990

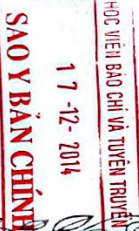
Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication

Serial number:
Reference number:



*Phó Chánh Văn Phòng
Nguyễn Thị Sáu*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẢM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG THẠC SĨ

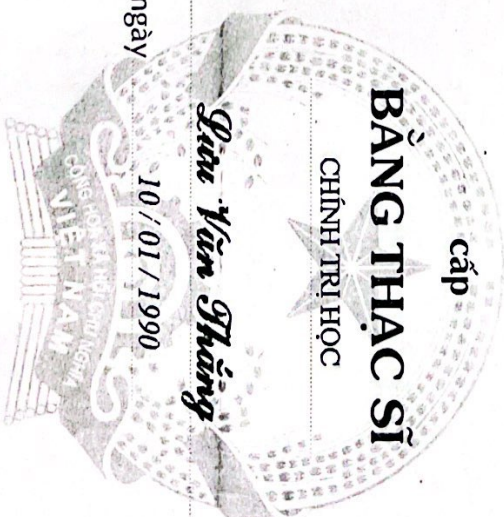
CHÍNH TRỊ HỌC

Cho:

Quu Van Thang

Sinh ngày

10 / 01 / 1990



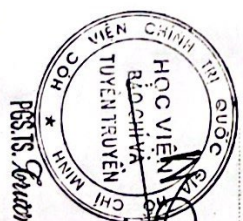
Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2014

GIẢM ĐỐC



Số hiệu: A 093042
Số vào sổ cấp bằng:

1009/2014



Phó TS. Trương Ngọc Nam

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

POLITICAL SCIENCE

Upon: **MR. LUU VAN THANG**

Date of birth: **10 January 1990**

Year of graduation: **2012**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Hanoi, 26 June 2012

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

12-08-2013

SAO Y BẢN CHÍNH



Paul

Reg. No: **0462/2012**

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Thị Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

CHÍNH TRỊ HỌC

Cho:

Ngày sinh:

Năm tốt nghiệp:

Xếp loại tốt nghiệp:

Hình thức đào tạo:

Ông LUU VAN THANG

10/01/1990

2012

Khá

Chính quy

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2012

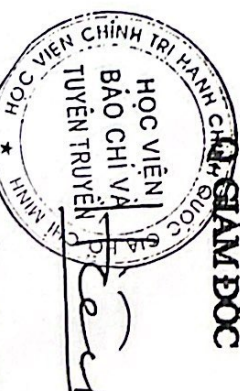
GIÁM ĐỐC



Số hiệu: **268219**

Số vào sổ cấp bằng: **0462/2012**

PGS.TS. Lương Khắc Hiếu



Paul

Số 2472 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Minh Trang** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 31 tháng 01 năm 1997 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: P12 A14, VP2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001197011915, cấp ngày 08 tháng 6 năm 2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 5 năm 2021.
- Địa điểm làm việc: Ban Hợp tác quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/5/2021.
Thời gian tăng tiền công: theo quy định của Học viện.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

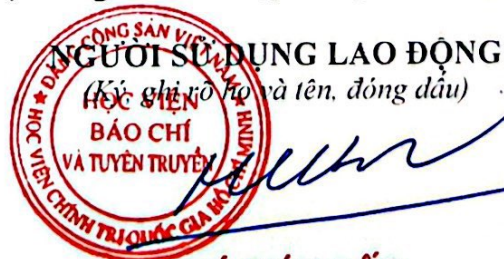
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2021. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Minh Trang



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn



GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG

Địa chỉ: **Số 91 Phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng,
Quận Đống Đa, Hà Nội**

Chứng nhận: **Nguyễn Minh Trang**

Ngày sinh: **31/01/1997**

Mã sinh viên: **2007211010**

Lớp, khóa: **MBA3, Chương trình liên kết đào tạo cấp bằng của Đại
học Sunderland (Anh Quốc) Khóa 03**

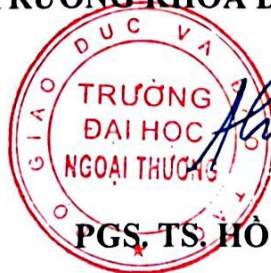
Ngành: **Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh**

Đã tích lũy đầy đủ nội dung quy định của chương trình đào tạo và hiện tại đang
trong thời gian chờ bằng tốt nghiệp.

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022

TUQ. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA ĐÀO TẠO QUỐC TẾ



PGS. TS. HÒ THÚY NGỌC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
(Đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

Cấp cho: NGUYỄN MINH TRANG

Sinh ngày: **31/01/1997** Nơi sinh: Hà Nội

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội Kỳ thi: 12/01/2020

Kết quả: Điểm trắc nghiệm 9.0

SỐ ĐÚNG VỚI BÀN CHÌN: **80**
Điểm thực hành: **02**
Ngày **17-02-2020** Hà Nội ngày **20 tháng 01 năm 2020**

Số hiệu: IFI-001618

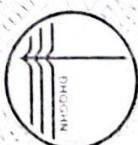
Số vào sổ cấp chứng chỉ: IFI-200262



CÔNG CHỨNG VIỆN
CAO THỊ THU HUYỀN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

RECTOR

HIỆU TRƯỞNG

VNU University of Economics and Business
Awards

Trường Đại học Kinh tế
Cấp

THE DEGREE OF BACHELOR SAO Y BÀN CHÍNH BẰNG CỬ NHÂN

In: *International Economics*

Ngành: *Kinh tế quốc tế*

Mode of study: *Full-time*

Grade: *Distinction*

28-06-2019

Hình thức đào tạo: *Chính quy*

Hạng: *Giỏi*

To: *Ms. Nguyen Minh Trang* T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG HC - THP: *ts Nguyễn Minh Trang*

Date of birth: *31 January 1997*

Sinh ngày: *31/01/1997*

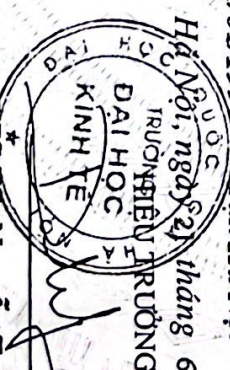
Tại: *Hà Nội*

Place of birth: *Hanoi*

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2019



Ths. Phạm Bích Ngọc



PGS.TS. Nguyễn Trúc Lê



Award holder's signature

QĐ công nhận tốt nghiệp số: *1703/QĐ-BHKT* ngày *12/06/2019*

Số vào sổ: *119.19.15.02*

Số hiệu bằng:

QC 147788

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
Cấp

CHỨNG CHỈ
NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **NGUYỄN MINH TRANG** Giới tính: **NỮ**
Sinh ngày: **31/01/1997** Nơi sinh: **HÀ NỘI**
Đã hoàn thành chương trình: **NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM CHO GIÁNG VIÊN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG**
Điểm trung bình: **7.88** Xếp loại: **KHÁ**

Hà Nội, ngày **20** tháng **12** năm **2019**

UBND PHƯỜNG ĐẠI XÁM
CHỖNG THỰC BẢN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH
NGÀY: 13-01-2020
Số chứng thực: **365. QUYẾT 0/CT183**
Số hiệu: **NV 0034056**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **23/QĐ1213.19KSV245**
GS.TS NGUYỄN VĂN MINH



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Thái

BẢN DỊCH

IELTS

Giấy thông báo kết quả kỳ thi

HỌC THUẬT

Ghi chú Việc nhập học đối với các khóa chưa tốt nghiệp và đã tốt nghiệp phải được dựa trên các mô-đun Đọc và Viết **HỌC THUẬT**.

Các Mô-đun Đọc và Viết **ĐÀO TẠO PHỔ CẤP** không được thiết kế để kiểm tra toàn bộ các kỹ năng ngôn ngữ cần thiết cho mục đích giáo dục.

Ứng viên được khuyến nghị nên đánh giá lại khả năng ngôn ngữ trong Giấy thông báo này sau hai năm kể từ ngày dự thi.

Số hiệu trung tâm

VN002

Ngày

24/08/2019

Số hiệu ứng viên

007763

Thông tin ứng viên

Họ	NGUYỄN	Ảnh
Tên	MINH TRANG	
Số ID ứng viên	001197011915	

Ngày sinh 31/01/1997 Giới tính (Nam/nữ) Nữ Mã ứng viên Ứng viên cá nhân

Quốc gia hoặc khu vực xuất xứ

Quốc tịch VIỆT NAM

Tiếng mẹ đẻ Tiếng Việt

Kết quả kỳ thi

Nghe 6.0 Đọc 6.5 Viết 5.5 Nói 6.0 Điểm tổng kết 6.0 Trình độ CEFR B2

Nhận xét của Người quản lý



Dấu trung tâm

(đã đóng dấu)

Dấu xác thực

(đã xác thực)

Chữ ký của Người quản lý (đã ký)

Ngày

04/09/2019

Số hiệu giấy thông báo kết quả kỳ thi

19VN007763NGUM002A

HỘI ĐỒNG ANH Idp Ielts Australia

Đánh giá ngôn ngữ trường Đại học
CAMBRIDGE

Bộ phận của trường Đại học Cambridge

Giá trị pháp lý của Giấy thông báo kết quả kỳ thi IELTS này có thể được các tổ chức công nhận xác thực trực tuyến tại địa chỉ <http://ielts.ucles.org.uk>

Handwritten signature

Handwritten signature

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 13/01/2020 (Bằng chữ: Ngày mười ba tháng một năm hai nghìn không trăm hai mươi), tại trụ sở: Văn phòng công chứng Nguyễn Thảo, địa chỉ: BT2 - Ô 8, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Tôi **Nguyễn Thị Thảo**, Công chứng viên Văn phòng công chứng Nguyễn Thảo thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHÂN:

Bản dịch này do bà: **Trần Thị Hiền**, CMND số: 173815011 do Công An tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 12/12/2008 là cộng tác viên biên dịch của Văn phòng công chứng Nguyễn Thảo, thành phố Hà Nội, dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;

Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà: **Trần Thị Hiền;**

Nội dung bản dịch là chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Bản dịch này gồm 02 tờ, 02 trang; Lưu 01 bản chính tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thảo, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 47, Quyền số: 01 TP/CC-SCC/BD

BIÊN DỊCH



TRẦN THỊ HIỀN



**CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THẢO**

18 - C
HÔNG
CHỦN
ỀN TH
MAI - T

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

24/AUG/2019

Candidate Number

007763

Candidate Details

Family Name

NGUYEN

First Name

MINH TRANG

Candidate ID

001197011915



Date of Birth

31/01/1997

Sex (M/F)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality

VIETNAM

First Language

VIETNAMESE

Test Results

Listening

6.0

Reading

6.5

Writing

5.5

Speaking

6.0

Overall Band Score

6.0

CEFR Level

B2

Administrator Comments

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's Signature

Date

04/09/2019

Test Report Form Number

19VN007763NGUM002A



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>



GIẤY CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC TIẾNG ANH
CERTIFICATE OF ENGLISH LANGUAGE PROFICIENCY

BẢN SAO

Ngày thi
Date of test

25.03.2017
(dd.mm.yyyy)

Địa điểm thi
Venue

Hà Nội

QĐ số/ngày
Decision no/on

745/QĐ-ĐHNN
ngày 25.04.2017

Thông tin về thí sinh:
Candidate's details

Họ và tên
Full name

Nguyễn Thị Thúy Châm

Ngày sinh
Date of birth (dd.mm.yyyy)

18.09.1985

Giới tính
Sex

Nữ (Female)

Số vào sổ
Reference Number

E17 000375

Kết quả thi
Test result

Đọc & Viết
Reading & Writing

40/60

Nghe
Listening

12/20

Nói
Speaking

13/20

Tổng điểm
Total score

65/100

Theo Khung Tham chiếu Năng lực Ngoại ngữ chung
Châu Âu (tương đương Khung Năng lực Ngoại ngữ
6 bậc dùng cho Việt Nam), thí sinh đạt trình độ:

B1

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực.....3...0...1...3.....Quyển số.....0...2...SCT/BS

Ngày: 03-06-2017



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Ánh Hồng

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Tuấn Minh



GIẤY CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC TIẾNG ANH CERTIFICATE OF ENGLISH LANGUAGE PROFICIENCY

Ngày thi
Date of test

25.03.2017
(dd.mm.yyyy)

Địa điểm thi
Venue

Hà Nội

QĐ số/ngày
Decision no/on

745/QĐ-ĐHNN
ngày 25.04.2017

Thông tin về thí sinh:

Candidate's details

Họ và tên
Full name

Nguyễn Thị Thúy Châm

Ngày sinh
Date of birth (dd.mm.yyyy)

18.09.1985

Giới tính
Sex

Nữ (Female)

Số vào sổ
Reference Number

E17 000375

Kết quả thi

Test result

Đọc & Viết
Reading & Writing

40/60

Nghe
Listening

12/20

Nói
Speaking

13/20

Tổng điểm
Total score

65/100

Theo Khung Tham chiếu Năng lực Ngoại ngữ chung
Châu Âu (tương đương Khung Năng lực Ngoại ngữ
6 bậc dùng cho Việt Nam), thí sinh đạt trình độ:

B1

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Tuấn Minh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CHANCELLOR

ACADEMY OF FINANCE

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

ACCOUNTING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

VIỆT NAM
BẢN SAO

cấp

BẰNG CỬ NHÂN
NGÀNH KẾ TOÁN

Upon: *Ms Nguyen Thi Thuy Pham*

Date of birth: 18 September 1985

Year of graduation: 2012

Degree classification: Very good

Mode of study: Full - time

Cho: *Bà Nguyễn Thị Thuy Pham*

Ngày sinh: 18/9/1985

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG Y VÀ BẢN CHÍN

Số chứng thực: 6 1 Quyển số: SCTP

Ngày 23-03-2012 Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

Hình thức đào tạo: Chính quy

Hanoi, 20 January 2012 CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2012



GIÁM ĐỐC

Handwritten signature

Reg. No: 0145-LC13

PHÓ CHỦ TỊCH: 132754

Đã được cấp bằng

GS, TS. Ngô Thế Chi

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH
QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH

001552



Số: 3583 - 14 /HVHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GIAM ĐỐC HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH

Chứng nhân ông (bà) *Nguyễn Thị Thủy Khâm*

Sinh ngày 18 tháng 09 năm 1985

Nơi sinh: Hà Nội

Chức vụ: CHUYÊN VIÊN

Đơn vị công tác: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN ÁI QUỐC

Đã hoàn thành khóa học về quản lý nhà nước chương

trình CHUYÊN VIÊN

Từ ngày 21/03/2014 đến ngày 18/07/2014

Hà Nội ngày 24 tháng 07 năm 2014

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI CHỨNG NHÂN

Ngày 03-04-2014 GS.TS ĐOÀN KIỆT THÁNH

Số: 25.62 - 04
QUYỀN SỞ: SCTIBS



PHÓ CHỦ TỊCH

Trình Quang Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **NGUYỄN THỊ THÚY CHÂM**

Sinh ngày: **18/9/1985** Nơi sinh: **Hà Nội**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Trường Đại học

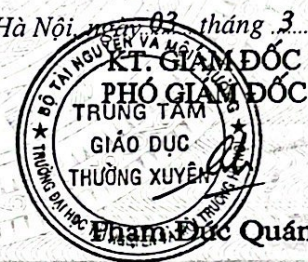
Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thi ngày **01/3/2020** (đạt chuẩn theo TT03/2014/TT-BTTTT)...

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **8.0** Điểm thực hành **8.25**

Hà Nội, ngày **03** tháng **3** năm **2020**

Số hiệu: **0000355**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **TCB20/00132**



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực **3.6.9.9** - - Quyển số **0.2** - - SCT/BS

Ngày: **07-07-2020**



PHÓ CHỦ TỊCH

Chị Minh Hằng

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

RECTOR

VNU University of Education

Confers

THE DECREE OF MASTER

BẰNG THẠC SĨ

In:

Educational Measurement and Assessment

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC
ĐỀ NGHỊ:

Upon:

Ms. Nguyen Thi Thuy Pham

là Nguyễn Thị Thuý Phạm

Date of birth:

18 September 1985

Ngày: 28-06-2018

Cho:

Sinh ngày:

18/09/1985

Tại: Hà Nội

Place of birth:

Hà Nội

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Award holder's signature

TS. Nguyễn Quý Thanh

TS. TS. Nguyễn Quý Thanh



TS. Nguyễn Quý Thanh

Đã công nhận học vị và cấp bằng số: 45860-DHCĐ ngày 05/04/2018.

Số vào sổ: 18067/DLBC

Số hiệu bằng: QM 033378

BẢNG ĐIỂM THẠC SĨ

(Chỉ có giá trị kèm theo văn bằng số: QM033378 cấp ngày 06/06/2018)

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thúy Châm**

Ngày sinh: 18/09/1985

Nơi sinh: Hà Nội

Quyết định công nhận học viên cao học số 1038/QĐ-ĐT ngày 05/11/2015 do PGS.TS. Lê Kim Long kí.

Chuyên ngành: Đo lường và đánh giá trong giáo dục Mã số: 60140120

Quyết định công nhận học vị và cấp bằng thạc sĩ số 451/QĐ-ĐHGD ngày 05/04/2018 do GS. TS. Nguyễn Quý Thanh kí.

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Điểm	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Điểm
EAM6808	Các phương pháp nghiên cứu định tính	3	A	CEQ 6002	Cơ sở khoa học và thiết kế các loại hình kiểm tra đánh giá kết quả học tập	3	B
EAM 6809	Đánh giá năng lực quản lý và lãnh đạo	3	B+	EAM6807	Đánh giá năng lực và chất lượng hoạt động của một tổ chức	3	B+
EAM6810	Kỹ thuật đánh giá lớp học	3	A	CEQ 6001	Lý thuyết đo lường và đánh giá	3	B
EAM 6005	Lý thuyết hồi đáp và ứng dụng vào phân tích dữ liệu đánh giá	3	B+	EAM 6801	Phát triển năng lực đánh giá	3	B
EAM 6812	Phát triển và Đánh giá chương trình giáo dục	3	B+	CEQ 6011	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	A
EAM 6802	Quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục	3	B+	EAM 6811	Sử dụng phần mềm phân tích dữ liệu trong đo lường đánh giá	3	A
EAM6004	Thiết kế điều tra khảo sát và công cụ đánh giá	3	B+	MAT 6401	Thống kê ứng dụng trong giáo dục	3	B
ENG 5001	Tiếng Anh cơ bản	4	ĐẠT	PHI5001.12	Triết học	3	B
Trung bình chung học tập			3.39	Tổng số tín chỉ tích lũy			49

Tên luận văn: **Tương quan giữa điểm tuyển sinh và kết quả học tập năm thứ hai của sinh viên đại học chính quy (nghiên cứu tại trường Đại học Tài Nguyên và Môi trường Hà Nội)**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Phạm Văn Quyết

Ngày bảo vệ: 07/01/2018

Nơi bảo vệ: Trường Đại học Giáo dục

Luận văn tốt nghiệp: B+

Hội đồng chấm luận văn:

Chủ tịch: GS. TS. Nguyễn Quý Thanh

Phản biện 1: GS. TS. Lê Văn Hùng

Phản biện 2: PGS. TS. Nguyễn Vũ Bích Hiền

Thư ký: TS. Lê Thái Hưng

Ủy viên: TS. Lê Thị Thu Hiền

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2018



TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Bá Ngọc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

THE DIRECTOR

VIỆN TRƯỞNG

OF THE INSTITUTE FOR EDUCATION QUALITY ASSURANCE
VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HA NOI

VIỆN ĐÀM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Confers

Cấp

CERTIFICATE

CHỨNG CHỈ

Upon: **NGUYỄN THỊ THUY CHAM**

Cho: **NGUYỄN THỊ THÚY CHÂM**

Date of birth: **September 18, 1985**

Sinh ngày: **18/09/1985**

Place of birth: **Ha Noi**

Nơi sinh: **Hà Nội**

for having successfully completed the training course on:

đã hoàn thành khóa đào tạo/ tập huấn:

"Self - Assessment and Self - Assessment Report Preparation for Quality Accreditation at Programme Level
in compliance with Quality Assessment Standards of Vietnam Ministry of Education and Training"

"Trình đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá phục vụ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo
theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo"

TRÌNH THỰC BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Chứng thực: 4-1-1-5... Quyền số: 0-3... SCT/BS

Ngày: **05-08-2020**

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2017

Issued in accordance with the Decision No: **38/QĐ-ĐBCL**.

Quyết định của Phòng chỉ số: **38/QĐ-ĐBCL** ngày 10/05/2017

Số và ký: **22/44/17** Số hiệu Chứng chỉ: **ĐBCL 002284**



TS. Nguyễn Xuân Thủy



BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC TIẾNG ANH
CERTIFICATE OF ENGLISH LANGUAGE PROFICIENCY

Ngày thi
Date of test

25.03.2017
(dd.mm.yyyy)

Địa điểm thi
Venue

Hà Nội

QĐ số/ngày
Decision no/on

745/QĐ-ĐHNN
ngày 25.04.2017

Thông tin về thí sinh:

Candidate's details

Họ và tên
Full name

Nguyễn Thị Thúy Châm

Ngày sinh

Date of birth (dd.mm.yyyy)

18.09.1985

Giới tính
Sex

Nữ (Female)

Số vào số

Reference Number

E17 000375

Kết quả thi

Test result

Đọc & Viết

Reading & Writing

40/60

Nghe

Listening

12/20

Nói

Speaking

13/20

Tổng điểm
Total score

65/100

Theo Khung Tham chiếu Năng lực Ngoại ngữ chung
Châu Âu (tương đương Khung Năng lực Ngoại ngữ
6 bậc dùng cho Việt Nam), thí sinh đạt trình độ:

B1

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4114... Quyển số: 103... SCT/BS

Ngày: 05-08-2020

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



CHỦ TỊCH

Ngô Thị Minh Hằng



Đỗ Tuấn Minh

Số 5861 -QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng tuyển tuyển dụng viên chức năm 2020

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ kết quả tuyển dụng viên chức Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm 2020 và nghị quyết hợp của Hội đồng tuyển dụng viên chức,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận bà Nguyễn Thị Thúy Châm, sinh ngày 18/9/1985, trình độ chuyên môn Thạc sĩ, đã trúng tuyển tuyển dụng viên chức năm 2020, vị trí chuyên viên của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Thị Thúy Châm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.

Q. GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An

Số 408 -QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5861-QĐ/HVBCTT ngày 25/12/2020 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả trúng tuyển tuyển dụng viên chức năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Nguyễn Thị Thúy Châm, sinh ngày 18/9/1985, trình độ chuyên môn Thạc sĩ, làm chuyên viên (mã số 01.003) tại Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Thúy Châm được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương 3,00 (bậc 3), ngạch chuyên viên, từ ngày 01/02/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/02/2019.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Trưởng Ban Quản lý đào tạo, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Thị Thúy Châm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /m

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



Q. GIÁM ĐỐC

Lưu Văn An

Số 516/QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trường ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh ngày 11/9/1989, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Ngoại ngữ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2019.

Điều 3. Trường ban Tổ chức - Cán bộ, Trường khoa Ngoại ngữ, Trường ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Thị Hồng Nhung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI

RECTOR

College of Foreign Languages

Awards

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

HIỆU TRƯỞNG

Trường Đại học Ngoại ngữ

Cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

In: English Language Teacher Education

Ngành: Tiếng Anh Sư phạm

Program: Full-time

Grade: Credit

Hệ: Chính quy

Hạng: Khá

To: Ms. Nguyen Thi Hong Nhung

Cho: chị Nguyễn Thị Hồng Nhung

Date of birth: 11 September 1989

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐSSTH ngày: 11/09/1989 Tại: Thanh Hóa

Place of birth: Thanh Hoa

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2011

Hà Nội, ngày 22-06-2011



Award holder's signature

T/L HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG PHÒNG HCTH

QĐ công nhận tốt nghiệp số: 798/ĐHNT-QĐ-ĐT ngày 17/06/2011

Số vào sổ: 07041219

Số hiệu bằng: QC 085044



BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

**BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHĂM THI NÓI VÀ VIẾT
NGOẠI NGỮ**

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Nguyễn Thị Hồng Nhung

Sinh ngày: 11/09/1989

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ chấp thi nói và viết theo các định dạng đề thi
đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam**

Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Kết quả: 5 CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 10785 Quyển số: 01...SC/Đ

Ngày: 04/03/2021

Số hiệu: 0402

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 402/HU/TC/2021

PGS.TS. Phạm Thị Hồng Nhung

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trương Thị Nga

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

09/DEC/2017

Candidate Number

009222

Candidate Details

Family Name

NGUYEN

First Name

THI HONG NHUNG

Candidate ID

038189000036



Date of Birth

11/09/1989

Sex (MF)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region
of Origin

Country of
Nationality

VIET NAM

First Language

VIETNAMESE

Test Results

Listening

6.5

Reading

6.0

Writing

6.0

Speaking

6.5

Overall
Band
Score

6.5

CEFR
Level

B2

Administrator Comments

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's
Signature

Date

01/02/2018

Test Report Form
Number

17VN009222NGUT002A



The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ RA ĐỀ THI NGOẠI NGỮ**

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Nguyễn Thị Hồng Nhung

Sinh ngày: 11/09/1989

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ ra đề thi theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực
tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam**

Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 4 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Kết quả: 10

Thừa Thủ trưởng ngày 13 tháng 8 năm 2020



Số hiệu: 0375

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 375/HUFL-2020

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 86853 Quyển số: 91 SCT/BS

Ngày: 16-10-2020



CÔNG CHỨNG VIỆN
Trương Thị Nga

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF
THE HANOI UNIVERSITY

confers

THE DEGREE OF MASTER

OF ARTS IN ENGLISH STUDIES

Upon: (Mr, Ms) **NGUYEN THI HONG NHUNG**

Born on: 11.09.1989

Given under the seal of
The Hanoi University

Serial number:
Reference number: 0827



TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
SAO Y BẢN CHÍNH
Hà Nội, ngày 11 / 09 / 2015
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐẠI HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

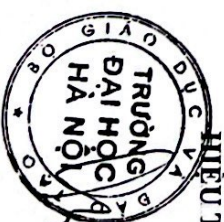
cấp

BẰNG THẠC SĨ

KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
CHUYÊN NGÀNH : NGÔN NGỮ ANH

Cho: **NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG**

Sinh ngày 11.09.1989



Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2015
HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: A 119338
Số vào sổ cấp bằng: 0827

Nguyễn Đình Xuân

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG**

Trình độ : B

Cấp cho:.....*Nguyễn Thị Hồng Nhung*.....
Sinh ngày:.....11/09/1989..... Nơi sinh:.....*Hà Nội*.....
Đã hoàn thành chương trình đào tạo:.....TIN HỌC VĂN PHÒNG.....
Đạt loại :.....*Khá*.....
Tại trung tâm: Ngoại ngữ - Tin học EDU.ASEAN.....
Hà Nội, ngày *26* tháng *08* năm 2016



Nguyễn Văn Trường

Số hiệu : TH/264.....

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thư **2479**..... Quyển số **01**..... SCT/BS

Ngày.....**05** tháng.....**04** năm **2018**



[Signature]

PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Thu Hằng



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CERTIFICATE OF PROFICIENCY

Language: ENGLISH
Level: 5

VNU UNIVERSITY OF LANGUAGES AND INTERNATIONAL STUDIES

This is to certify that

Full name NGUYEN THI HONG NHUNG

Date of birth 11/09/1989

Has taken the Foreign Language Proficiency Assessment Exam based on the 6-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam

Date of Exam 17/4/2021

Overall Score 8.5/10

Listening: 7.5/10

Speaking: 9.0/10

Reading: 8.5/10

Writing: 8.0/10

Hanoi, 19 May 2021

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VÀ BẢN CHÍNH
Ngày: 03-06-2021
Số chứng thực: 13732
Quyển số: 03
SCT/BS

Ngày thi 17/4/2021

Đã tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Họ và tên NGUYEN THI HONG NHUNG

Ngày sinh 11/09/1989

Cấp cho

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

Ngôn ngữ: TIẾNG ANH
Bậc: 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN SAO
COPY**

Decision number: 758/QĐ-DHNN
Reference number: ULIS-N21 002724
Certificate number: BN 00016146

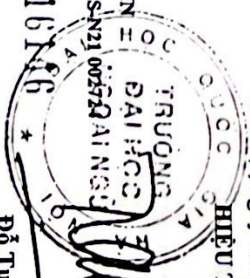
Số Quyết định: 758/QĐ-DHNN
Số vào sổ cấp chứng chỉ: ULIS-N21 002724
Số hiệu: BN 00016146

Đỗ Tuấn Minh



CÔNG CHỨNG VIÊN

Lê Thị Vinh Hoa



Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN SCIENTIFIC SOCIALISM

Upon: (Mr, Ms) *Nguyễn Thị Nga*

Born on: 15 / 10 / 1990

Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication

Serial number: A 129182
Reference number: 1475/2015



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Nga

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG THẠC SĨ

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Cho: *Nguyễn Thị Nga*

Sinh ngày 15 / 10 / 1990

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Số hiệu: A 129182
Số vào sổ cấp bằng: 1475/2015
PGS.TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **NGUYỄN THỊ NGỌ**

Sinh ngày: **15/10/1990** Nơi sinh: **Hải Dương**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

Trường Đại học Mỏ Hà Nội ngày 16/10/2020

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **42.5/60** Điểm thực hành **7.0/10**

Hà Nội, ngày **04** tháng **11** năm **2020**

HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: **MHNC001801**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **MHNC001801**

Số chứng thực **002700** TS, **Trương Tiến Tùng**

Ngày **14-01-2021**

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ngọc Anh

h/50

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

*

Số 5773-QĐ/HVBCTT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Nguyễn Thị Ngo, sinh ngày 15/10/1990, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Quan hệ quốc tế, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Ngo được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2021.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Quan hệ quốc tế, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Thị Ngo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

PHILOSOPHY

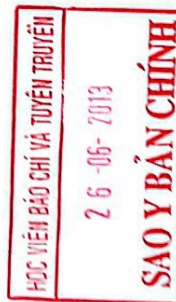
Upon: **MR. NGUYEN THINGO**

Date of birth: **15 October 1990**

Year of graduation: **2013**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full time**



Hanoi, 21 June 2013



Q. CHÁNH VĂN PHÒNG

Bao Quang Hông

Reg. No: **2013/0077**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

TRIẾT HỌC

Cho: **Bà NGUYỄN THỊ NGỌ**

Ngày sinh: **15.10.1990**

Năm tốt nghiệp: **2013**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2013



Số hiệu: **569877**

Số vào sổ cấp bằng: **2013/0077**

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

FLAI CENTER FOR TRAINING & TECHNOLOGY DEVELOPMENT

CERTIFICATE



Mr/Mrs/miss: NGUYEN THINGO

Has successfully passed the course

Program: MICROSOFT OFFICE

Immediately Level: B

Nº 24792

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ FLAI

CHỨNG CHỈ TIN HỌC

Trình độ: B

Cấp cho: *Nguyễn Thị Ngọc*

Sinh ngày: *15/10/1990*

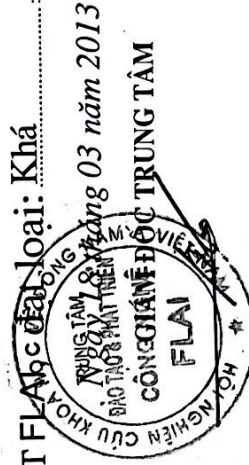
Tại: *Hải Dương*

Chương trình đào tạo:

TIN HỌC VĂN PHÒNG

Đã đạt kỳ kiểm tra ngày: *04/3/2013*

Tại HĐKT TT FLAI c cấp loại: *Khá*



Phạm Duy Việt

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

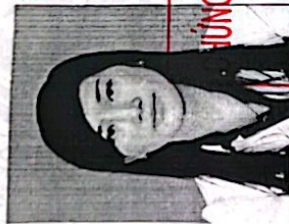
FLAICENTER FOR TRAINING & TECHNOLOGY DEVELOPMENT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ FLAI

CERTIFICATE

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ



Trình độ: B

Cấp cho: *Nguyễn Thị Ngọc*

Sinh ngày: 15/10/1990

Tại: *Thái Dương*

HƯNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG CHÍNH ĐỀ ĐÀO TẠO:

TIẾNG ANH

NGÀY 28-10-2013

Đã đạt kỳ kiểm tra ngày: 18/3/2013

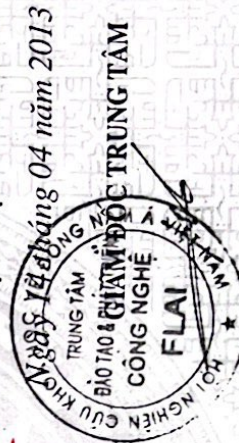
Mr/Mrs/miss: NGUYEN THI NGO

Has successfully passed the course **FLAI**, đạt loại: **Khá**

Program: ENGLISH

Immediately Level: B

N° 24811



Phạm Duy Việt

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Lan Hương

*
Số 5772-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Nguyễn Thùy Linh, sinh ngày 19/4/1992, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Quan hệ Công chúng và Quảng cáo, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Nguyễn Thùy Linh được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 2,67 (bậc 2); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/01/2019.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Quan hệ Công chúng và Quảng cáo, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Thùy Linh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

15/JUL/2017

Candidate Number

003491

Candidate Details

Family Name

NGUYEN

First Name

THUY LINH

Candidate ID

012859464



Date of Birth

19/04/1992

Sex (M/F)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality

VIET NAM

First Language

VIETNAMESE

Test Results

Listening

8.0

Reading

8.0

Writing

7.0

Speaking

7.0

Overall Band Score

7.5

CEFR Level

C1

Administrator Comments

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.
Số chứng thực: 67.1.0 - Quyền số: 1 - SCT/BS

Ngày: 31-07-2017



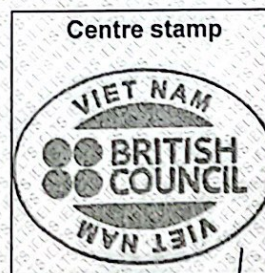
Administrator's Signature

Date

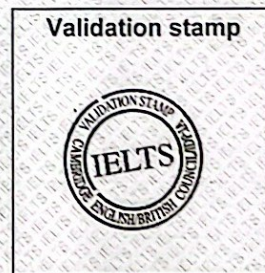
26/07/2017

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Đỗ Thị Duy Nhiên

Centre stamp



Validation stamp



Test Report Form Number

17VN003491NGUT002A



CAMBRIDGE ENGLISH
Language Assessment
Part of the University of Cambridge

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho:

NGUYỄN THÙY LINH

Sinh ngày:

19/4/1992

Nơi sinh:

Việt Trì

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Kết quả: Điểm trắc nghiệm

9.5

Điểm thực hành

8.5

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: 002955

Số vào sổ cấp chứng chỉ: CC.20.707.UDDT.2027



Bùi Văn Quân

BẢN SÁCH

Trường Đại học Nottingham Trent

Nguyễn Thùy Linh

đã được cấp bằng

Thạc sỹ Khoa học

loại Xuất sắc

đã thực hiện và hoàn thành chương trình

Quản lý và Marketing

Tháng 04 năm 2016



Hiệu trưởng
(Đã ký)

Phó Hiệu trưởng
(Đã ký)

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
VÀ THƯƠNG MẠI HAT TRANSLATION**

Tôi là Phạm Thị Ngọc Ánh , CMND số:
135239724 cấp ngày 22/07/2009 tại công an
Vĩnh Phúc, cam đoan đã dịch chính xác, phù
hợp với nội dung văn bản đính kèm từ tiếng
Anh sang tiếng Việt.

Ngày 11 tháng 05 năm 2017
NGƯỜI DỊCH

Ngày 11 tháng 05 năm 2017
ĐẠI DIỆN CÔNG TY



NGUYỄN THỊ THU TRANG

Phạm Thị Ngọc Ánh

5643
CÔNG
TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN
HAT
TRANSLATION
HÀNG GIẤY-TP. HÀ NỘI



Nottingham Trent University

Thuy Linh Nguyen

has been awarded the degree of
Master of Science
with Distinction
having followed an approved programme in
Management and Marketing

April 2016



Chancellor

Vice-Chancellor

NO612408

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

- Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **Nguyễn Thùy Linh**

Ngày sinh: 19.4.1992 Nơi sinh: Phú Thọ

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

(Có bảng điểm kèm theo)

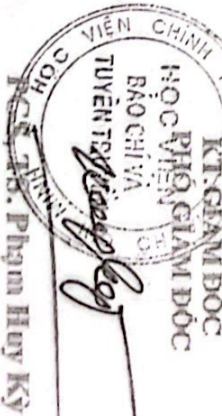
Thời gian: Từ ngày 20/10/2014 đến ngày 05/11/2014

Tại: Học viện báo chí và Tuyên truyền

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG NỘI DUNG BẢN CHÍNH.

Số chứng thực: 18712-01-01-01, ngày 03 tháng 02 năm 2015

Vào sổ số: BD.NVSP-KC9/18
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ



TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Đã ghi Duy Miền

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

PRESIDENT

BANKING ACADEMY OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

BẢN SAO

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

ACCOUNTING

KẾ TOÁN

Upon: *Ms Nguyen Thiung Ginh*

Cho: *Bà Nguyễn Thùy Linh*

Date of birth: 19 April 1992

Ngày sinh: 19/04/1992

Year of graduation: 2014

Năm tốt nghiệp: 2014

Degree classification: Very good

Giỏi

Mode of study: Full-time

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG NỘI DUNG CHỈ THỊ NGHIỆP: Giới
Số chứng thực: 0906 Quyển số: 1031/BS
Ngày: 28-07-2014
Ngày thực tạo: Chính quy

Hà Nội, 08 July 2014

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2014

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG NGHĨA TÂN



Số hiệu: 845932

Reg. No: K13-595

Số báo số cấp bằng: K13-595 NGND.PGS.TS. *Bà Ngọc Nhung*

BẢN SAO

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Chúng nhận: Ông (bà) Nguyễn Hoàng Diệu Linh
Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1992

Đơn vị công tác: Học viện Bảo chi và Tuyên truyền
Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng theo tiêu
chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng

THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 80012 045 từ ngày 08/8/2021 đến ngày 18 tháng 9 năm 2021.

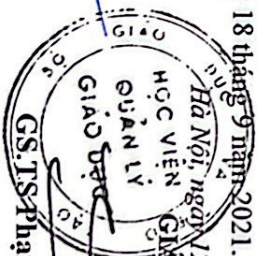
Đến ngày 18 tháng 9 năm 2021.

Ngày: 22-12-2021

Số: 996-CV/2021



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Diễm



Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2021
GIÁM ĐỐC
GS.TS Phạm Quang Trung

Số 5782-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trường ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Nguyễn Hoàng Diệu Linh, sinh ngày 06/3/1992, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Nguyễn Hoàng Diệu Linh được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 2,67 (bậc 2); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/8/2019.

Điều 3. Trường ban Tổ chức - Cán bộ, Trường khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Nguyễn Hoàng Diệu Linh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Cấp

CHỨNG CHỈ

NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho:.....NGUYỄN HOÀNG DIỆU LINH.....Giới tính:.....NỮ.....

Sinh ngày:.....06/03/1992.....Nơi sinh: ĐIỆN BIÊN.....

Đã hoàn thành chương trình :*Nghị quyết của Ban chấp hành của ngành về giáo dục, đào tạo đại học cao đẳng*

Điểm trung bình:.....7,2.....Xếp loại:.....KHÁ.....

....Hà Nội, ngày 25...tháng 02...năm 2014.....

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.

Số chứng thực: 9.5.8.0...Quyển số: 1...SCTBS

Số hiệu: NV3304

Ngày: 27-04-2017

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 21/02/4806K.1.HN.142



TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP

Đỗ Gia Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

TIN HỌC ỨNG DỤNG

(Chứng kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao)

Cấp cho:

Nguyễn Hoàng Diệu Linh

Sinh ngày:

06/03/1992

Nơi sinh:

Lai Châu

Đã hoàn thành khoá học từ ngày 10 tháng 7 năm 2015 đến ngày 09 tháng 10 năm 2015

Hội đồng kiểm tra:

Học viện Bảo chi và Tuyên truyền

Xếp loại:

Giỏi
HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

17-03-2016

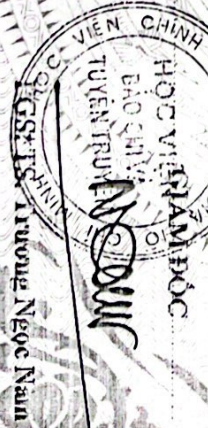
SAO Y BAN CHÍNH

Số hiệu: A

2218651

HCIB/15/039

Số vào sổ cấp chứng chỉ:



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Tú

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

THE DECREE OF MASTER

IN POLITICAL SCIENCE

Upon: (Mr, Ms) *Nguyen Huang Dieu Linh*

Born on: 06 / 03 / 1992

Given under the seal of **Số chứng thực: 9...7...4...Quyển số: 1...SCT/BS**
Academy of Journalism and Communication

Ngày: 27-04-2017

Serial number: 000168
Reference number: 2017/2202



TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Đỗ Gia Khương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG THẠC SĨ

CHÍNH TRỊ HỌC

Cho: *Nguyen Huang Dieu Linh*

Sinh ngày: 06 / 03 / 1992

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2017

GIÁM ĐỐC



Số hiệu: 000168
Số vào sổ cấp bằng: 2017/2202



Phạm Thị Ngọc Nam

BẢN SAO

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DIRECTOR

GIÁM ĐỐC

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

POLITICAL SCIENCE

CHÍNH TRỊ HỌC

Upon: **Ms. NGUYEN HOANG DIEU LINH**

BÀ NGUYỄN HOÀNG DIỆU LINH

Date of birth: **06 March 1992**

06.3.1992

Year of graduation: **2014**

2014

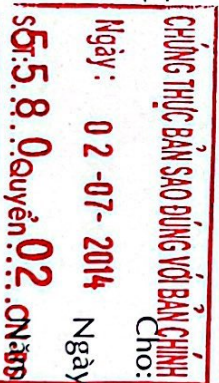
Degree classification: **Very good**

Giỏi

Mode of study: **Full time**

Hình thức đào tạo:

Chính quy



PHÓ CHỦ TỊCH UBND P. M. QUẬN HÀ NỘI

Nguyễn Thị Bích Ngọc 889724



Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2014

GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Reg. No: 2014/485

Số vào sổ cấp bằng:

2014/485

Số 6634/HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Thảo Linh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 26 tháng 04 năm 1998 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: P4, dãy A3, tập thể Học viện Báo chí và Tuyên truyền, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001198004438, cấp ngày 27 tháng 02 năm 2015 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Ban Hợp tác quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/01/2022.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

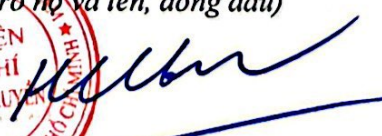
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thảo Linh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

(Đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

NGUYỄN THẢO LINH

Hà Nội

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi

Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội **Kỳ thi: 04/04/2021**

95

Điểm thực hành

2021年04月22日

Kết quả:
CHỨNG THỰC
ĐÚNG VỚI BÀN CHỮA

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 23-04-2021

Số: 1570056480

Số hiệu: JFI-011634

Số vào sổ cấp chứng chỉ: ~~ĐL-211708~~


VIỆN TRƯỞNG
 09 tháng 04 năm 2021
 Ngô Tử Lập

Ngô Tự Lập

**CÔNG CHỨNG VIÊN
LƯƠNG THỊ QUỲNH**



Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

11/JUN/2020

Candidate Number

003235

Candidate Details

Family Name

NGUYEN

First Name

THAO LINH

Candidate ID

001198004438



Date of Birth

26/04/1998

Sex (M/F)

Scheme Code

Private Candidate

Country of Region of Origin

Country of Nationality

VIETNAM

First Language

VIETNAMESE

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
NGÀY 20-11-2020
SỐ: 548. QUYỀN: 11 CTBS



Test Results

Listening

6.0

Reading

5.5

Writing

6.5

Speaking

7.0

Overall Band Score

6.5

CEFR Level

B2

Administrator Comments

Blank area for Administrator Comments.

CÔNG CHỨNG VIỆN
Centre stamp
Trương Thị Nga



Validation stamp



Administrator's Signature

Date

23/06/2020

Test Report Form Number

20VN003235NGUT002A

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR JOURNALISM

Upon: Ms NGUYEN THAO LINH
Date of birth: 26 April 1998
Grade: Very good

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

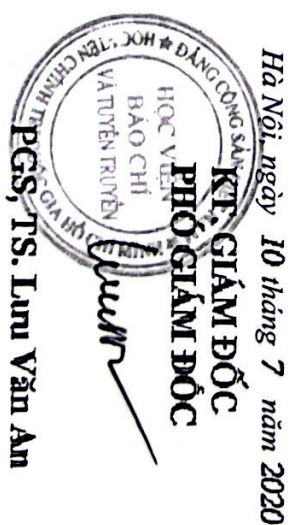


GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG CỬ NHÂN BÁO CHÍ

Cho: Bà NGUYỄN THẢO LINH
Ngày sinh: 26.4.1998
Hạng tốt nghiệp: Giỏi

Hanoi, 10 July 2020



Reg. No: CQ.2020_0668

Số hiệu: 016868
Số vào sổ cấp bằng: CQ.2020_0668

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG CÁN BỘ RA ĐỀ THI NGOẠI NGỮ

Nguồn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Nguyễn Tuấn Anh

Sinh ngày: 21/06/1992

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ ra đề thi theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 4 năm 2020.

CHỨNG THỰC BẢN SẪO DÙNG VỚI ĐỀ THI CHẤM
S01541 **Số: 01** **Kết quả: 9**

Ngày: 01/08-2021

Thưa Thưa Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
ĐẠI HỌC HUẾ
Thị Hồng Nhung

Số hiệu: 0364

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 364/HUFL-2020



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN TIẾN VINH

Số 1197 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Lưu Văn An**

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Quyền Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Nguyễn Tuấn Anh**

Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1992 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 16, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/hộ chiếu: 001092001441, cấp ngày 20 tháng 6 năm 2014

tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2021.

- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ.

- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.

- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.

- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.

- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/3/2021.
Thời gian tăng tiền công: theo quy định của Học viện.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2021. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Tuấn Anh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



Q. GIÁM ĐỐC
Lưu Văn An



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: Nguyễn Tuấn Anh

Sinh ngày: 21/06/1992 Nơi sinh: Hà Nội

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

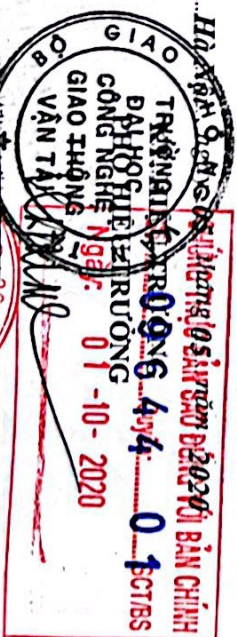
..... Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

Kết quả: Điểm trắc nghiệm 84/100 Điểm thực hành 75/100

Số hiệu: LTT 000934

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 002934/CC-CNTT

PGS.TS Nguyễn Hoàng Long



CÔNG CHỨNG VIỆN
Phạm Thị Thu

BẢN SAO



BẢN DỊCH

**ĐẠI HỌC NORTHUMBRIA
NEWCASTLE**

Cấp cho

NGUYỄN TUẤN ANH

BẰNG THẠC SĨ

Loại **GIỎI**

ngành

**GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH
(TESOL)**

Ngày 13 tháng 06 năm 2018

Phó Hiệu trưởng
GS. Andrew Wathey
(Đã ký)

Trưởng Phòng Đào tạo
Maggie New
(Đã ký)

(Dấu chìm)

16042559/1 /4549

(Con tem)



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Chu Cảnh Hưng, thành phố Hà Nội,

Tôi là Công chứng viên Văn phòng Công chứng Chu Cảnh Hưng, thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Nguyễn Thị Hoa, CMND số: 001191011459 cấp ngày 04/05/2017 tại Hà Nội, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Chu Cảnh Hưng, thành phố Hà Nội, đã dịch văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Nguyễn Thị Hoa;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm tờ, trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Chu Cảnh Hưng, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 630 ; Quyền số: 01 -TP/CC-SCC/BD

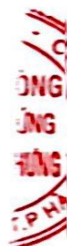
Người dịch


Nguyễn Thị Hoa

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Chu Cảnh Hưng





UNIVERSITY of NORTHUMBRIA
at NEWCASTLE

TUAN ANH NGUYEN

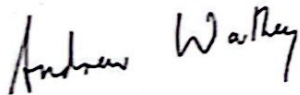
has been awarded the degree of

MASTER OF ARTS
with COMMENDATION

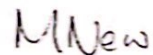
in

TEACHING ENGLISH TO SPEAKERS OF OTHER LANGUAGES
(TESOL)

13th June 2018



Professor Andrew Wathey
Vice-Chancellor



Maggie New
Academic Registrar

16042559/1 / 4549



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

BẢN SAO
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2020

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số: 16042559/1/4549 Ngày cấp: 13/6/2018

Do: Trường Đại học Northumbria tại Newcastle,
Vương quốc Anh

Cấp cho: Nguyễn Tuấn Anh

Ngày sinh: 21 tháng 6 năm 1992

Nơi sinh: Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp: Thạc sĩ



CÔNG CHỨNG VIÊN

NGUYỄN TIẾN VINH

Đã vào sổ đăng ký số...013331/CNVB-Th S

Mai Văn Trinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG
(Ministry of Education and Training
Foreign Trade University)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
(Socialist Republic of Viet Nam)
(Independence - Freedom - Happiness)

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2014

CHỨNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP (Academic Transcript)

Trường Đại học Ngoại thương chứng nhận:
Foreign Trade University certified:

Anh/Chị : Nguyễn Tuấn Anh Giới tính : Nam Ngày sinh : 21-Jun-92
(Full name) (Sex) (Date of birth)
Hệ đào tạo : Đại học chính quy Mã sinh viên : 1001060009 Lớp/Khóa : 49-Anh 4-CLCKT
(Type of Training) Full-time (Student number) (Class)
Ngành : Kinh tế
(Majors)
Chuyên ngành : Kinh tế đối ngoại (Chương trình chất lượng cao giảng dạy bằng tiếng Anh)
(Field of study) : International Business Economics (High quality program taught in English)

Đạt kết quả học tập các học phần như sau:

Has finished following subjects:

STT	MÔN HỌC Subjects	Số tín chỉ Credit(s)	Điểm lần 1 Mark Out of 10	Điểm cao nhất Highest	Điểm chữ By character
1	Tiếng Anh 1 English 1-English for Academic Study 1	4	9	9	A
2	Toán cao cấp 1 Advanced Mathematics 1	2	7.5	7.5	B
3	Toán cao cấp 2 Advanced Mathematics 2	2	7	7	B
4	Logic học và phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học Logics and Methodology of Study and Research	3	7.4	7.4	B
5	Tiếng Anh 2 English 2-English for Academic Study 2	4	9.5	9.5	A
6	Kinh tế vi mô 1 Principles of Microeconomics	3	7.6	7.6	B
7	Tin học đại cương Computer Skills	3	9.6	9.6	A
8	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin I Principles of Marxism and Leninism I	2	7.3	7.3	B
9	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin II Principles of Marxism and Leninism II	3	7.1	7.1	B
10	Tiếng Anh 3 English 3-English for Higher Education 1	4	9.5	9.5	A
11	Kinh tế vĩ mô 1 Principles of Macroeconomics	3	7.8	7.8	B
12	Lịch sử các học thuyết kinh tế History of Economic Theories	3	8.4	8.4	B
13	Tài chính - Tiền tệ Fundamentals of Money and Finance	3	9.1	9.1	A
14	Lý thuyết xác suất và thống kê toán Theory of Probability and Statistics	3	7.1	7.1	B
15	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh's Ideology	2	8.4	8.4	B
16	Pháp luật đại cương Principles of Law	2	8.2	8.2	B
17	Phát triển kỹ năng Skill development	3	9.5	9.5	A
18	Tiếng Anh 4 English 4-English for Higher Education 2	3	8.3	8.3	B
19	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	3	7.6	7.6	B
20	Kinh tế quốc tế International Economics	3	6.5	6.5	C
21	Kinh tế lượng Econometrics	3	8.5	8.5	A
22	Kinh tế vi mô 2 Intermediate Microeconomics	3	7.8	7.8	B

STT	MÔN HỌC Subjects	Số tín chỉ Credit(s)	Điểm lần 1 Mark Out of 10	Điểm cao nhất Highest	Điểm chữ By character
23	Kinh tế vĩ mô 2 Intermediate Macroeconomics	3	7.8	7.8	B
24	Nguyên lý thống kê kinh tế Principles of Economic Statistics	3	7.5	7.5	B
25	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam History of Communist Party of Viet Nam	3	8.5	8.5	A
26	Tiếng Anh 5 English 5-Business Communication	3	8.6	8.6	A
27	Đầu tư quốc tế International Investment	3	8.7	8.7	A
28	Quản trị học Management Studies	3	8.9	8.9	A
29	Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance	3	7.8	7.8	B
30	Kinh tế học tài chính Financial Economics	3	8.8	8.8	A
31	Tài chính quốc tế International Finance	3	7.6	7.6	B
32	Chính sách thương mại quốc tế International Trade Policy	3	7.3	7.3	B
33	Tiếng Anh 6 English 6-English for Business Contract	3	7.3	7.3	B
34	Kinh tế môi trường Environmental Economics	3	7.5	7.5	B
35	Kinh tế phát triển Development Economics	3	7.9	7.9	B
36	Kinh tế công cộng Public Economics	3	8.5	8.5	A
37	Giao dịch thương mại quốc tế International Business Transactions	3	8.7	8.7	A
38	Thực tập giữa khóa Mid-course Internship	3	9	9	A
39	Kinh doanh quốc tế International Business	3	8.1	8.1	B
40	Marketing quốc tế International Marketing	3	8.8	8.8	A
41	Pháp luật trong hoạt động KTDN Law on International Economic Activities	3	9.1	9.1	A
42	Logistics và vận tải quốc tế Logistics and International Freight Forwarding	3	6	6	C
43	Thương mại điện tử E-Commerce	3	8.8	8.8	A
44	Khóa luận tốt nghiệp Graduation Thesis	9	8.5	8.5	A

CHỨNG THỰC BẢN SẴO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Tổng số tín chỉ tích lũy (Total Accumulated Credits)
31-07-2014
 SỐ CHỨNG THỰC... **006262** QUYỀN SỞ... **03**...SCT/BS.



T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
 (Certified by The Department of Training Management)



TS. Lê Thị Thu Thủy (Dr.)



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TU PHÁP
Lê Thị Thu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Cấp

CHỨNG CHỈ

NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **NGUYỄN TUẤN ANH** Giới tính: **NAM**

Sinh ngày: **21/06/1992** Nơi sinh: **HÀ NỘI**

Đã hoàn thành chương trình: *Ngành sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng*

Điểm trung bình: **7.60** Xếp loại: **KHÁ**

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC

Số chứng thực: **508** quyền số: **05/08/1992**

Số hiệu: **NV 15005**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **05/QĐ64SK18HN192HL**

Ngày: **16-08-2018**

GS.TS NGUYỄN VĂN MINH



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Giang

BẢNG ĐIỂM

LỚP BỒI DƯỠNG GIÁNG VIÊN - KHOÁ HN192- TẠI CTY CP GIÁO DỤC VIỆT NAM K18
(Theo quyết định cấp chứng chỉ số 645/QĐ-DHSPHN-ĐT
ngày 26 tháng 02 năm 2016)

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN TUẤN ANH
NGÀY SINH: 21-06-1992

NƠI SINH: HÀ NỘI

TT	Môn học	Số đvht	Điểm	Ghi chú
1	Giáo dục đại học thế giới và Việt Nam	1	7	
2	Tâm lý học dạy học đại học	1	8	
3	Lý luận dạy học đại học	3	7	
4	PTCT và tổ chức quá trình đào tạo ĐH	2	7.5	
5	Đánh giá trong giáo dục đại học	2	7	
6	Sử dụng phương tiện KT và CN trong dạy học ĐH	1	7	
7	Tâm lý học đại cương	2	8	
8	Giáo dục học đại cương	3	7	
9	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	8	
10	Nâng cao chất lượng tự học	3	9	

Điểm trung bình chung học tập: 7.60

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 5806 quyền số: 08 - SCT/BS

Ngày: 16-08-2018

T/L HIỆU TRƯỞNG

K/T TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



TS. Lê Thị Thu Trang

K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hoàng Giang

BẢN DỊCH
TRANSLATION

ĐẠI HỌC SOUTHERN NEW HAMPSHIRE

Căn cứ vào quyền hạn của Hội đồng Quản trị được quy định theo Luật pháp
Bang New Hampshire và đề nghị của khoa đồng ý cấp cho

Phạm Thị Hà

Tâm Bàng

Thạc sỹ Khoa học

Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh

Ghi nhận đã hoàn thành chương trình học với
các Quyền lợi, Danh dự và Đặc quyền liên quan.

Cấp tại thành phố Manchester, New Hampshire ngày 01 tháng 08 năm 2016



Chu tịch Hội đồng Quản trị
(Đã ký)

Hiệu phó
(Đã ký)



Hiệu trưởng
(Đã ký)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm Nay, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Tại: Văn phòng Công chứng Trương Thi Nga, Thành phố Hà Nội.

Tôi là Công chứng viên Văn phòng Công chứng Trương Thi Nga, Thành phố Hà Nội.

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Lê Thị Ly, CMND số: 186703603; cấp tại Nghệ An, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thi Nga, Thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Lê Thị Ly;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Bản dịch gồm..... tờ.....trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thi Nga, Thành phố Hà Nội.
- Số công chứng: 0331, quyền số: 01 TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

Lê Thị Ly

CÔNG CHỨNG VIÊN



Trương Thi Nga

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules. GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes. It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be reassessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

02/OCT/2021

Candidate Number

007132

Candidate Details

Family Name

PHAM

First Name

THI HA

Candidate ID

031190006271



Date of Birth

03/10/1990

Sex (M/F)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality

VIETNAM

First Language

VIETNAMESE

Test Results

Listening

8.5

Reading

8.5

Writing

7.0

Speaking

7.0

Overall Band Score

8.0

CEFR Level

C1

Administrator Comments

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 5.0.5.9.6. Nguyên số: 0.1. SCT/BS
Ngày: 11-10-2021

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's Signature

06/10/2021

Test Report Form Number

21VN007132PHAT002A



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucas.org.uk>

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2021

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số:

Ngày cấp: 01/8/2016

Do: Trường Đại học Southern New Hampshire, Hoa Kỳ

Cấp cho:

Phạm Thị Hà

Ngày sinh:

03 tháng 10 năm 1990

Nơi sinh:

Hải Phòng

Là bằng tốt nghiệp:

Thạc sĩ

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 08 tháng 4 năm 2021

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 2.0.6.4.5. Quyền số: 0.1...SCT/BS

Ngày: 12-04-2021



CỤC TRƯỞNG

Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số 048995/CXB-THS

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trương Thị Nga



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

BẢN SAO

Cấp cho: **Phạm Thị Hà**

Sinh ngày: **03/10/1990** Nơi sinh: **Hải Phòng**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

..... **Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải**

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **72/100** Điểm thực hành **80/100**

CHỨNG THỰC
SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC
Ngày: **07-05-2024**
Số: **12924**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **002939/CC-CNTT**

Hà Nội ngày 05 tháng 05 năm 2020
TRƯỞNG PHÒNG HỒ SƠ TRƯỞNG
ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI
PGS.TS Nguyễn Hoàng Long



CÔNG CHỨNG VIỆN
Phạm Thị Thu Nga

Số 5175 -QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Phạm Thị Hà, sinh ngày 03/10/1990, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Ngoại ngữ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Phạm Thị Hà được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2021.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Ngoại ngữ, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Phạm Thị Hà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHẤM THI NÓI VÀ VIẾT
NGOẠI NGỮ

Nguồn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Phạm Thị Hà

Sinh ngày: 03/10/1990

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ chấm thi nói và viết theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Kết quả:

8 CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN THỰC

Số chứng thực: 10785

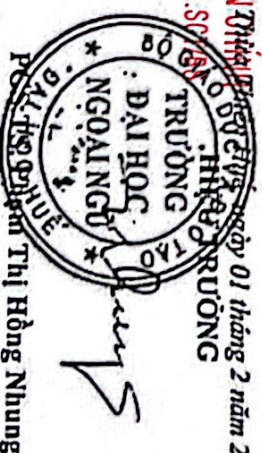
Quyển số: 01

Ngày: 01 tháng 2 năm 2021

Ngày: 26-02-2021

Số hiệu: 0391

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 391/HUEFC-2021



Phụ trách: Phạm Thị Hồng Nhung

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trương Thị Nga

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ RA ĐỀ THI NGOẠI NGỮ
Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: **Phạm Thị Hà**

Sinh ngày: **03/10/1990**

Đơn vị công tác: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ ra đề thi theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 4 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Kết quả: **9**

Thừa ~~Thừa~~ *Thừa* ~~Thừa~~ ngày 13 tháng 8 năm 2020



PGS.TS. Phạm Thị Hồng Nhung

Số hiệu: **0367**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **367/HUFL-2020**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **8.6..8.5.2**. Quyển số: **0.1...SCT/BS**

Ngày: 16-10-2020



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lương Thị Nga

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
THE RECTOR
VIETNAM UNIVERSITY OF COMMERCE

has conferred
THE DEGREE OF BACHELOR

ENGLISH

Upon: **Ms *Pham Thi Ha***
Date of birth: 03 October 1990
Year of graduation: 2012
Degree classification: Very good
Mode of study: Full-time

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC

Ngày: 22-07-2014

Số chứng thực: 3.9.4.....0.Số 0.1.Số 8.8

Năm tốt nghiệp: 2012

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Cho:

sinh:

03/10/1990

Năm tốt nghiệp:

2012

Số xếp loại tốt nghiệp:

Giỏi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

BẢN SAO

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

NGÔN NGỮ ANH

Bà *Phạm Thị Hà*



Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2012

HIỆU TRƯỞNG



[Signature]

Số hiệu: 258031

G8, TS. Đinh Văn Sơn

Số vào sổ cấp bằng: 2098-K44N5

TRƯỞNG PHÒNG
Dương Văn Hải



Reg. No: 2098-K44N5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHÚNG CHÌ

BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CHẤM THI NÓI VÀ VIẾT NGOẠI NGỮ

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Cấp cho: Phạm Thị Hà

Sinh ngày: 03/10/1990

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cần bộ chấm thi nói và viết theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đến ngày 30 tháng 10 năm 2020

Tại: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

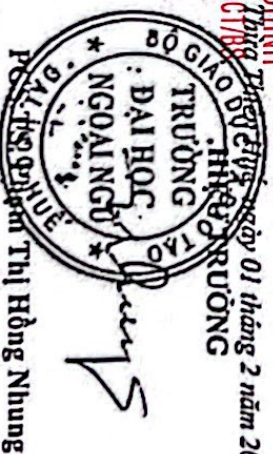
Kết quả: 8 CHUNG THỰC BAN SAO DÙNG VOI BAN CHINH

Số chứng thực: 1 0 7 8 5. Ngày: 0 1 tháng 0 1 năm 2 0 2 1

Ngày: 26-02-2021

Số hiệu: 0391

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 1911/10047-2021



~~Pho Tho~~ Thi Hong Nhung

CÔNG CHÚNG VIÊN

Truong Thi Nga

Số 5780-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng ông Phùng Văn Hải, sinh ngày 26/7/1990, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Xây dựng Đảng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Ông Phùng Văn Hải được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,33 (bậc 4); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2021.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Lãnh đạo khoa Xây dựng Đảng, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và ông Phùng Văn Hải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG**
Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản

Phùng Văn Hải

Cấp cho:

26.7.1990

Nơi sinh:

Hà Nội

Sinh ngày:

Đã hoàn thành khóa học từ ngày 4 tháng 3 năm 2017 đến ngày 19 tháng 3 năm 2017

Hội đồng kiểm tra Học viện Bảo chi và Tuyên truyền

Xếp loại:

Giỏi

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2017

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số hiệu: BC000838
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 4190000000

Số: 4190000000
Quyển số: SCTBS



**BẢN SAO
COPY**



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN COMMUNIST PARTY AND STATE GOVERNANCE DEVELOPMENT

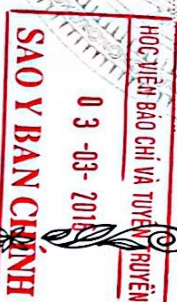
Upon: (Mr, Ms) **Phung Van Hai**

Born on: 26 / 07 / 1990

Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication

Serial number: **A 129369**
Reference number: 1661/2015



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
Nguyễn Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

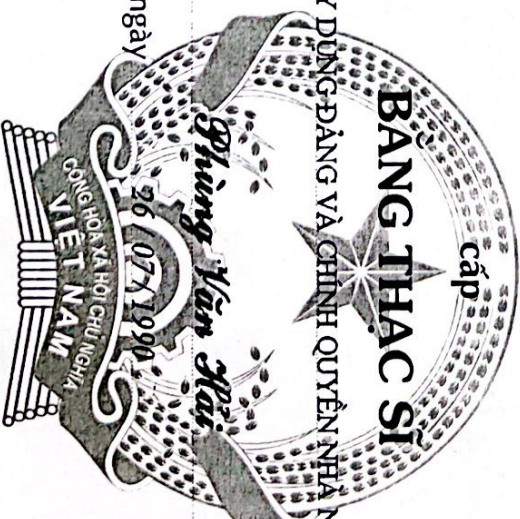
GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Cho:

Sinh ngày



Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Số hiệu: **A 129369**
Số vào sổ cấp bằng: 1661/2015



PGS.TS. Trương Ngọc Nam

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



Vào sổ số:

BD.NVSP-577

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
Nguyễn Thị Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-HVCTQG ngày 06/3/2006 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Bảo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Bảo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: Phùng Văn Hải

Ngày sinh: 26.7.1990

Nơi sinh: Hà Nội

Đã hoàn thành chương trình:

Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

(Có bằng đính kèm theo)

Thời gian: Từ ngày 20/5/2014 đến ngày 27/6/2014

Tại: Học viện Bảo chí và Tuyên truyền

Đạt loại: **Khá**

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2014

HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Tú
PGS, TS. Phạm Huy Kỳ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

PARTY DEVELOPMENT AND STATE GOVERNANCE

Upon:

Mr. PHUNG VAN HAI

Date of birth:

26 July 1990

Year of graduation:

2013

Degree classification:

Good

Mode of study:

Full time

Hanoi, 21 June 2013



Q. CHÁNH VĂN PHÒNG

Bao Quang Hing

Reg. No: **2013/0315**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Cho:

Ông PHÙNG VĂN HẢI

Ngày sinh:

26.7.1990

Năm tốt nghiệp:

2013

Xếp loại tốt nghiệp:

Khá

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2013



Số hiệu: **570115**

Số vào sổ cấp bằng: **2013/0315**



P. GS. TS. Thương Ngọc Nam

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN COMMUNIST PARTY AND STATE GOVERNANCE DEVELOPMENT

Upon: (Mr, Ms) **Phung Van Khai**

Born on: 26 / 07 / 1990

Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication

Serial number: A 129369

Reference number: 1661/2015

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
03-03-2016
SAO Y BẢN CHÍNH



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Kiều

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

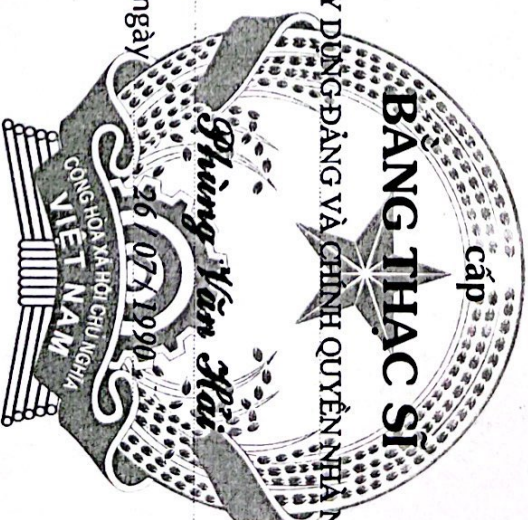
cấp

BẰNG THẠC SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Cho:

Sinh ngày



Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Số hiệu: A 129369

Số vào sổ cấp bằng: 1661/2015

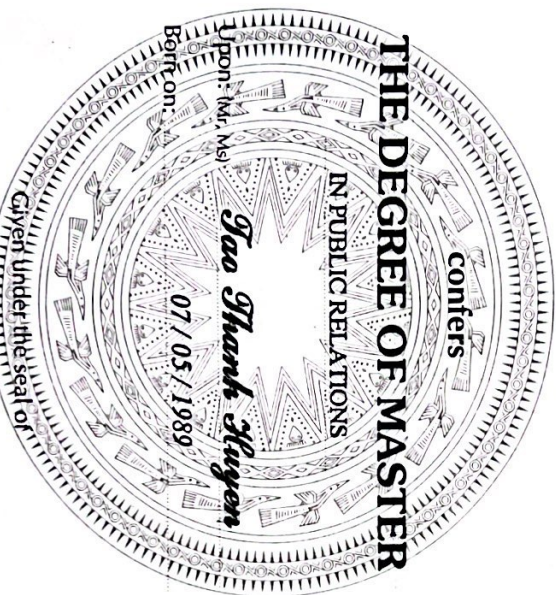


PGS.TS. Trương Ngọc Nam

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION



Academy of Journalism and Communication

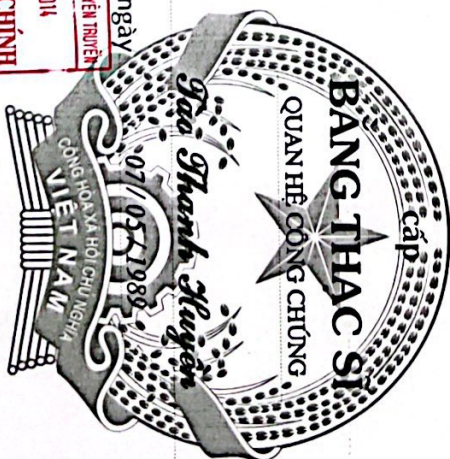
Given under the seal of

Serial number:
Reference number:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



Cho:

Sinh ngày

12-05-2014

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2014

GIÁM ĐỐC

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
Số hiệu: A 877861
Số vào sổ cấp bằng: 707/2014



BẢN SAO

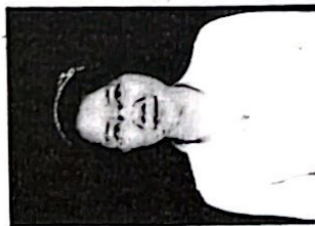
SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CERTIFICATE

SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA

It is hereby certified that



Anh (chị) **Tào Thanh Huyền**

Sinh ngày **07/05/1989** Tại: **Hà Nội**

Đã tốt nghiệp Kỳ thi

Chương trình **Tiếng Anh**

Trình độ **C** Đạt loại **Khá**

Khoá **03** Năm **2011**

Tại: Trung tâm Tin học Ngoại ngữ IAC

Mr/Mrs/Miss **TAO THANH HUYEN**

Has successfully passed the Course of UIA

Program **ENGLISH**

Level: **C**

Nº: **54.074/IAC**

Ngày **07 tháng 01** năm **2011**

TỔNG GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **159** Quyển số: **01**

Ngày: **26-07-2011**

TS. Vũ Thế Khanh

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG YÊN HÒA



K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN KIM SƠN

BẢN SAO

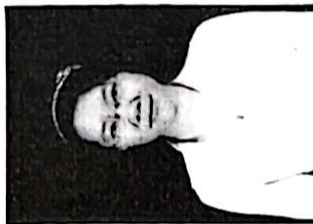
SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CERTIFICATE

SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA

It is hereby certified that



Anh (chị) **Tào Thanh Huyền**

Sinh ngày **07/05/1989** Tại **Hà Nội**

Đã tốt nghiệp Kỳ thi

Chương trình **Tin học văn phòng**

Trình độ **B** Đạt loại **Khá**

Khoá **02** Năm **2011**

Tại: Trung tâm Tin học Ngoại ngữ IAC

Mr/Mrs/Miss **TAO THANH HUYEN**

Has successfully passed the Course of UIA

Program **MICROSOFT OFFICE**

Level: **B**

Nº: **54.187/IAC**

Ngày **24 tháng 02 năm 2011**

TỔNG GIÁM ĐỐC

Quyển số:

159 01

Ngày: **26-07-2011**

TS. Vũ Thế Khanh

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG YÊN HÒA



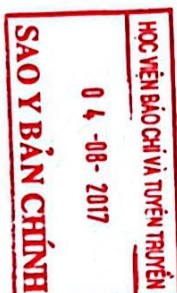
PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN KIM SƠN

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BẢO CHỈ VÀ TUYÊN TRUYỀN



Vào sổ số: **BD.NVSP.260**
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-HVCTQG ngày 06/3/2006 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Bảo chỉ và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Bảo chỉ và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BẢO CHỈ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **Tào Thanh Huyền**

Ngày sinh: **07/5/1989** Nơi sinh: **Hà Nội**

Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm**

(Có bảng điểm kèm theo)

Thời gian: **Từ ngày 25/2/2014 đến ngày 15/4/2014**

Nơi: **Học viện Bảo chỉ và Tuyên truyền**

Dạng loại: **Khá**

Hà Nội, ngày **10** tháng **6** năm **2014**

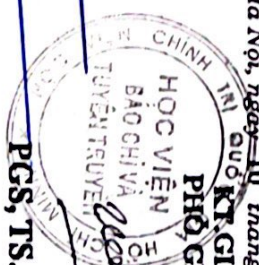
KT, GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Tươi



PGS, TS. Phạm Huy Kỳ

Số ~~5374~~ QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Tào Thanh Huyền, sinh ngày 07/5/1989, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Quan hệ Công chúng và Quảng cáo, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Tào Thanh Huyền được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,00 (bậc 3); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2019.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Quan hệ Công chúng và Quảng cáo, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Tào Thanh Huyền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) **Ms. TAO THANH HUYEN**

Born on: **07/5/1989**

Major in: **Journalism**

Ranking: **Distinction**

Mode of study: **Full-time**



Serial number:

Reference number: **0595/2011**

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Thị Lan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Danh hiệu: Bằng Cử nhân

Cho: **TÀO THANH HUYỀN**

Giới tính: **Nữ**

Ngày, tháng, năm sinh: **07/5/1989**

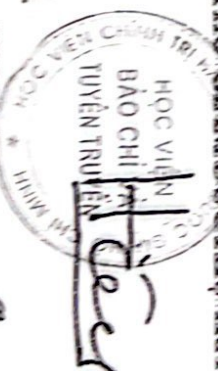
Ngành đào tạo: **Báo chí**

Xếp loại tốt nghiệp: **Giỏi**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2011

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Số hiệu: **A 075031**

Số vào sổ cấp bằng: **0595/2011**

PGS.TS Lương Khắc Hải

Số 6633 /HĐLĐ-HVBCCTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Trần Thị Hồng**

Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1983 tại Bắc Ninh.

Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 027183000024, cấp ngày 10 tháng 5 năm 2018
tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Ban Hợp tác quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 3,33 (bậc 4); từ ngày 01/01/2022.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2020.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Trần Thị Hồng

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

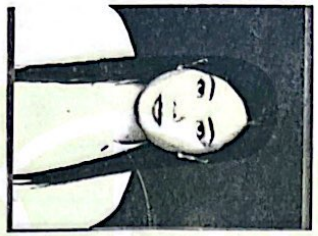
Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....**ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ HÀ NỘI**.....
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **TÀI CHỨC**
ngành **Tiếng Anh**
hạng **Trung bình** năm tốt nghiệp **2006**
và công nhận danh hiệu
..... **Đỗ nhưn Ngoại ngữ**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
RƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
.....
SAO Y BẢN CHÍNH
Hà Nội, ngày **24 / 8 / 2006**

Số hiệu bằng
C ... 0.389982
Số vào sổ
... 32718.



Chữ ký của người được cấp bằng

cho **Trần Thị Hồng**
sinh ngày **10/10/1983** tại **Bắc Ninh**
..... **Hà Nội** ngày **20 tháng 06 năm 2006**
Hiệu trưởng
Khoa trưởng



BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Chúng nhận

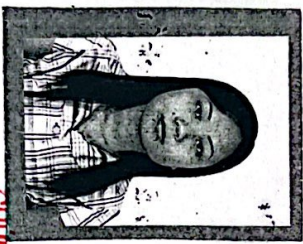
Trần Thị Hồng

Sinh ngày : 10/10/1983

Nơi sinh : Bắc Ninh

Đã học hết chương trình TIN HỌC ỨNG DỤNG

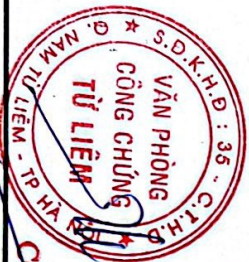
Trình độ B



CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 0.1.0.2. Quyển số: 0.1. SCT/ BSA Núi Nổi, ngày 23 tháng 02 năm 2009.

Ngày: 14-05-2019



CÔNG CHỨNG VIỆN

Đinh Thị Mai Hương



Trần Phương

Số 0013./CC2005

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế và văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
..... **ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ HÀ NỘI**
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Loại hình đào tạo **TẠI CHỨC** ngành **Tiếng Anh**
hạng **Trung bình** năm tốt nghiệp **2006** **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**
và công nhận danh hiệu

SAO Y BẢN CHÍNH

..... **Đỗ nhân Ngoại ngữ** Hà Nội, ngày **04 / 8 / 2006**

TƯ HIỆU TRƯỞNG

cho **Trần Thị Hồng**

sinh ngày **10/10/1983** tại **Bắc Ninh**

Hà Nội, ngày **20 tháng 06 năm 2006**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng


TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ HÀ NỘI
TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO
Phạm Văn Bình



Số hiệu bằng

C ... 0.389982

Số vào sổ

.. 32718.

Chữ ký của người được cấp bằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Căn cứ vào quy chế về văn bằng, học bạ đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



Số hiệu bằng

A 339470

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐƯỢC TẠO BẰNG CHỖ
Số chứng **01.0.2.2. QUVN.01** - SCT/B

Chữ ký của người được cấp bằng **05-2019**

Số vào sổ

Số nhận xét

Loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**

Ngành **Kế toán**

hạng **Đang làm việc** năm tốt nghiệp **2010**
và công nhân danh hiệu

cho **Điền Thị Hồng**

Sinh ngày **10-10-1983** tại **Đà Nẵng**

Hiện tại **Hà Nội**, ngày **10-10-2010**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



Điền Thị Hồng



CÔNG CHỨNG VIÊN

Điền Thị Hồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cấp cho: **Trương Thị Hoài Trâm**

Sinh ngày: **04/4/1985** Nơi sinh: **Hà Tĩnh**

Đã hoàn thành chương trình

Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng

Từ ngày **11** tháng **9** năm **2021** đến ngày **10** tháng **10** năm **2021**

Hội đồng thi: **Học viện Quản lý giáo dục**

Xếp loại: **Khá**

Hà Nội, Ngày **22** tháng **12** năm **2021**

HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

GIÁM ĐỐC

HỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

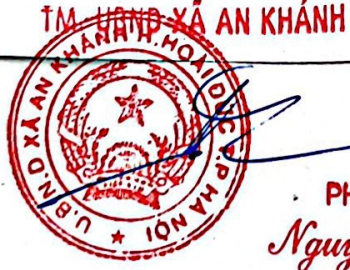
chứng thực: **646** số: **01 SCT/BS**

Số hiệu: **001971**

Ngày: **21-03-2022**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **1280**

GS.TS Phạm Quang Trung



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hữu Dịch

Số 5781-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng bà Trương Thị Hoài Trâm, sinh ngày 04/4/1985, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Phát thanh và Truyền hình, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Bà Trương Thị Hoài Trâm được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 3,66 (bậc 5); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/01/2020.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Lãnh đạo Khoa Phát thanh và Truyền hình, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và bà Trương Thị Hoài Trâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



Phạm Minh Sơn

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF

ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN JOURNALISM

Upon: (Mr, Ms)

Truong Thi Hoa Giang

Born on:

04 / 04 / 1985

Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

12 - 09 - 2016

SAO Y BẢN CHÍNH

Serial number: A 146623
Reference number: 1992/2016

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
Nguyễn Thị Hải Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG THẠC SĨ

BÁO CHÍ HỌC

Cho:

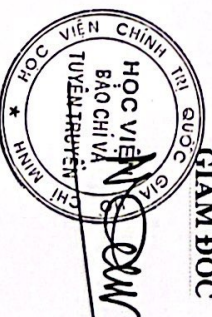
Truong Thi Hoa Giang

Sinh ngày

04 / 04 / 1985

Hà Nội, ngày 22 tháng 08 năm 2016

GIÁM ĐỐC



Số hiệu: A 146623
Số vào sổ cấp bằng: 1992/2016

Nguyễn Thị Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Báo chí - ch Báo in**
hạng **Khá** năm tốt nghiệp **2007**
và công nhận danh hiệu

Cử nhân Báo chí

cho **TRƯƠNG THỊ HOÀI TRÂM**

sinh ngày **04/04/1985** HO. Q. HÀ TỈNH

Hà Nội ngày **25** tháng **6** năm **2007**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng **Mina**

T. Nguyễn Thị Thu

T. Hoàng Lâm



SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày tháng năm 200.....

Số hiệu bằng

A 0050484

Số vào sổ

437-07

Chữ ký của người được cấp bằng

CHÁNH VĂN PHÒNG

T.S. Nguyễn Sỹ Liêm



Số 5379-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5308-QĐ/HVBCTT ngày 03/11/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc công nhận kết quả tuyển dụng giảng viên năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tuyển dụng ông Vương Đoàn Đức, sinh ngày 15/11/1992, trình độ Thạc sĩ, làm giảng viên tại Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Điều 2. Ông Vương Đoàn Đức được ký hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành của Nhà nước; được hưởng 100% hệ số lương: 2,67 (bậc 2); chức danh nghề nghiệp: Giảng viên (hạng III), mã số: V.07.01.03; từ ngày 01/12/2021. Thời gian xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01/7/2019.

Điều 3. Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng khoa Chính trị học, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và ông Vương Đoàn Đức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu TC, VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **Vương Đoàn Đức**

Sinh ngày: **15/11/1992** Nơi sinh: **Bắc Ninh**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Học viện Tài chính

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **9.0** Điểm thực hành **7.0**

Hà Nội, ngày **30** tháng **9** năm **2021**

GIÁM ĐỐC

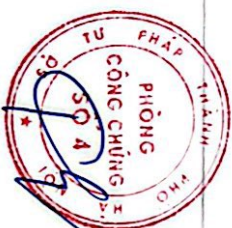
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **277** (mã số: **12**)

Số hiệu: **03139** Ngày: **01-12-2021**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **211611**

Nguyễn Trọng Cơ



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đoàn Phương Hòa

**BẢN SAO
COPY**

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDDT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM



Cho: **Vương Đoàn Đức**

Ngày sinh: 15/11/1992 Nơi sinh: Bắc Ninh

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

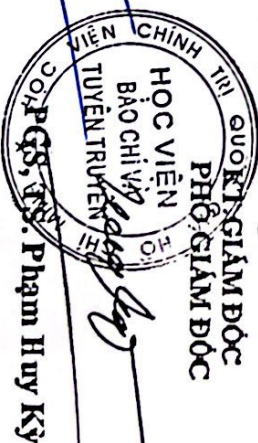
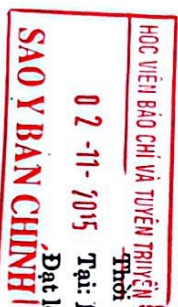
(Có bằng đính kèm theo)

Thời gian: Từ ngày 10/8/2015 đến ngày 16/10/2015

Tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đạt loại: **Giỏi**

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2015



(Signature of the official responsible for the certificate)

PGS, TS. Phạm Huy Kỳ

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Tươi

Vào sổ số: **BD.NVSPHV/15.22**
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

GIẤY CHỨNG NHẬN
NGOẠI NGỮ: TIẾNG TRUNG QUỐC
Trình độ C

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO
Chứng nhận:



Sinh viên: **Đường Đoàn Đức**
Ngày sinh: 15/11/1992
Nơi sinh: Bắc Ninh
Khoa: CT37
Niên khóa: 2010-2014

Số vào sổ : 124/NNCT37

CHỨNG THỰC BẢN ĐÀO TẠO TIẾNG TRUNG QUỐC
Tổng số giờ: 01 - 07-2014
Điểm trung bình: 7.51
Số chứng thực: 711 Xếp loại: 05 SGTBS.

Chương trình đào tạo Tiếng Trung Quốc
1050 tiết
7.51
Khá

Chữ ký của người nhận


TM. UBND PHÒNG SƯỞI HOA
CHỦ TỊCH
Trần Quang Đức

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2014

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
Nguyễn Thị Thìn

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

THE DIPLOMATIC ACADEMY OF VIET NAM

confers

THE DECREE OF MASTER
INTERNATIONAL RELATIONS

Upon: (Mr. Ms)

Wang Doan Duc

Born on:

15 November 1992

Given under the seal of

the Diplomatic Academy of Viet Nam

10 October 2016

Serial number:

Reference number:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

BẢN SÀO
COPY

cấp

BẢNG THẠC SĨ
QUAN HỆ QUỐC TẾ

Wang Doan Duc

15/11/1992

Ngày 19-06-2017

Số 2644/1 Quyển số 06 SCT/BS

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2016

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ MINH TÂM

Số hiệu: A 151140 PGS. TS. NGUYỄN VŨ TÙNG

Số vào sổ cấp bằng: 14-04104

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **BẢN SAO**

THE PRESIDENT OF
THE DIPLOMATIC ACADEMY OF VIETNAM

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR
INTERNATIONAL RELATIONS

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ

Upon: *Mr. Vương Đoàn Đức*

Cho: *Ông Vương Đoàn Đức*

Date of birth: 15 November 1992

Ngày sinh: 15/11/1992

Year of graduation: 2014

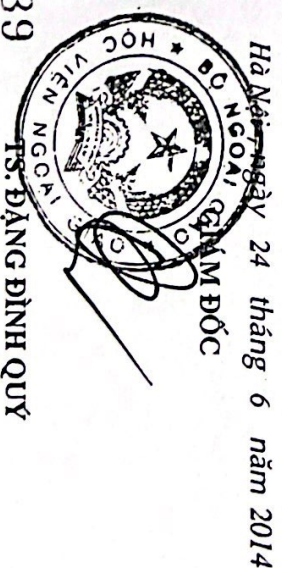
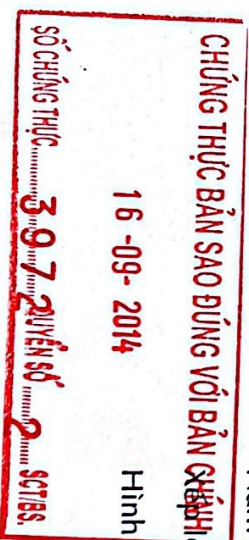
Năm tốt nghiệp: 2014

Degree classification: Good

Chất lượng tốt nghiệp: Khá

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy



Số hiệu: 116939

Reg. No: 084

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG SỔ VÀO SỔ CẤP BẰNG: 084

Dương Sĩ Nguyên